NĂM THỨ MƯỜI SÁU ≡ SỐ THỨ 3326
MỖI SỐ : 0$04
NGÀY THỨ BẢY 21 AVRIL 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 189

DÉPOT LÉGAL
INDOCHINE
N° 8504

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :

Une seule insertion	0$30 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales	1$50 le c/m
Petites annonces classées	0$10 la ligne

Sổ thu-chi ở các làng cải-lương

Việc lập sổ thu chi là một việc quan-trọng nhất trong điều-lệ cải-lương hương-chính. Việc ấy mà làm được minh-bạch hẳn-hoi ra, thì một là ngăn-ngừa được cái tệ những lạm của những kẻ đàn anh đàn chị trong làng, thuở nay vẫn mượn cái tiếng lo liệu việc làng mà xoay cái cách sinh nhai sâu mọt, hai là sửa đổi được cái tục lệ ăn uống xưa kia chỉ vì thắt buộc nhau bằng cái nợ miệng mà người trong làng lắm kẻ đến nỗi bại sản khuynh gia, ba là gom góp trừ-sức được mỗi làng có một món tiền công mà kinh-doanh các việc công-ích công-lợi, bốn nữa là lập cho nhân-dân trong xứ mình dần dần thông thạo được cái phương-pháp chính-trị là cái phương-pháp quản-lý tài sản chung, xếp đặt công việc chung, việc chính-trị trong làng đã làm được trơn-tru, thì việc chính-trị trong nước cũng có ngày tham dự được. Ấy cái ích-lợi về sự lập sổ thu chi ở các làng như thế; mà cũng vì thế chính-phủ mới cần quyền săn-sóc, cố làm sao cho các làng nhất luật cải-lương hết, việc thu chi trong làng đâu đấy đều chỉnh đốn rành-rẽ, cho dân gian được hưởng những điều ích lợi như đã kể trên kia.

Song, nói rằng lập sổ thu chi, có phải cứ mua vài quyển sổ giấy in, biên quấy biên quá cho có đủ số mục gọi là, mà bảo việc thu chi trong làng hết thảy đã đều chỉnh-đốn rành-rẽ cả rồi được ư? Cứ trong điều-lệ cải-lương hương-chính, thì sổ thu chi làm ba mục: một mục về những tiền thu nhập cưỡng-bách, một mục về những tiền thu-nhập đặc-biệt, một mục về những tiền thu nhập tùy-nghi; thu-nhập cưỡng bách là những tiền bán hoa-lợi của các vật công-sản, tiền nộp lệ cho làng về xôi lần cỗ lượt, khao-vọng ma chay; thu-nhập đặc-biệt, là những tiền nhà-nước trợ cấp cho hoặc tư-gia quyên cúng; thu-nhập tùy-nghi là những tiền lấy thuế nhà cửa trâu bò cùng tiền xử phạt người làng ai có điều gì trái khoán ước; sổ chi cũng chia làm hai mục: một mục về những tiền chi xuất thường, một mục về những tiền chi-xuất đặc-biệt; chi xuất thường là những khoản tu bổ đình chùa, hội-hè tế-tự, phù-dụng cho các hương-chức, lương bổng cho các tuần-phu; chi xuất đặc-biệt là những khoản xây dựng trường học, nhà thương cứu-tuất cơ-hoạn thủy hỏa v. v. Kể việc thu chi trong các làng mà hoạch-định ra từng khoản từng mục phân minh như thế, thật cũng đã thấu hiểu tình hình ở nơi thôn xã mà dự phòng các mối tệ cho dân rồi. Nhưng người ta đã có nói; ma ăn cỗ còn ai biết được lúc nào. Câu ấy chính là ám-chỉ cái thủ-đoạn ly-kỳ của những phường gian tham điều-hoạt. chấm mút của làng vậy. Tuy các việc thu chi không có thể ra ngoài được những khoản những mục của chính-phủ đã hoạch-định phân minh; song, cũng trong một khoản đó, cũng trong một mục đó, mà cái thực số thu chi đem đối-chiếu với cái hư số ở trong sổ thu chi, e mười làng chưa chắc đã được lấy một hai làng là thật đúng; mà cái sự man trá ấy xét được cho ra lại không phải là dễ; thí-dụ như bán một thửa hậu điền, trong sổ khai bán mỗi mẫu một năm năm đồng, trong tờ biên-bản bán ruộng cũng biên ngày ấy tháng ấy trước mặt hội-đồng hương-chức bán đấu giá một thửa ruộng hậu-điền, người giả giá sau cùng là mỗi năm năm đồng một mẫu, mà kỳ thực thì bán mỗi mẫu những mười đồng, trong số ấy thì một nửa đã vào những rượu, những thuốc phiện hay dư nữa thì vào túi mấy bác già họng chia tay rồi, chỉ một nửa vào quĩ công dân cũng đã đủ phù-hợp với sổ thu mà không chỗ hở để ai tìm ra mối được nữa; lại như lợp lại mấy gian đình, trong sổ chi dự-toán là bốn chục đồng, trong tờ biên-bản chữa đình cũng biên nào mua ngói, nào mua vôi, nào mua cát, nào giả công thợ nề. cũng ngam-ngám vào số trên dưới bốn chục đồng, mà kỳ-thực thì cả ngói, cả vôi, cả cát, cả công thợ nề chỉ độ hai chục đồng, nếu cứ bằng ở sổ, ở biên-bản, thì non nửa — có khi đến quá nửa — đã bỏ ra ngoài cả để làm cái quà rất bở cho bọn xé mắm được mút tay. Hãy đan cử vài chuyện như thế, thì suy ra trăm chuyện khác, chuyện gì mà chẳng phục có cái tệ gian dối ẩn-lậu ở trong. Bảo rằng làng nào có sổ thu chi là làng ấy thu chi đâu đấy đều được minh bạch hẳn hoi rồi, thật không ai dám quyết thế.

Vì sao mà thế? chẳng nói thì ai cũng biết là vì những người giữ sổ thu chi là các hội-đồng hương-chức phần nhiều còn chưa được người xứng đáng thật có công-đức công-tâm, phần nhiều cũng là bọn kỳ-mọt cũ hóa thân, gọi là lập sổ thu chi, chẳng qua làm chiếu lệ đó mà thôi, chứ tự con mắt gian tham điều hoạt của họ coi, vốn chỉ là một sấp giấy lộn. Việc thu chi ở các làng mà làm được minh-bạch hẳn hoi hay không được là chỉ còn có trông cậy về cái con mắt đèn trời của các quan phủ huyện công chính xét soi. Trong điều-lệ cải-lương hương-chính về sự lập sổ thu chi, phủ Thống-sứ thông-tư đi các tỉnh năm trước, cũng chỉ đinh-ninh dặn các quan địa-phương phải xem xét kỹ-lưỡng mà săn-sóc giữ-gìn, chính vì một cái thâm-ý đó. Chẳng biết trong lúc thừa hành đã có đúng được cả như lời dặn ấy hay không?

T.

Việc Trung-hoa

Ngày 14 Avril 1928

Tưởng-giới-Thạch hạ lệnh tổng công kích

Buổi sớm ngày 9 avril tổng tư lệnh quân bắc phạt là Tưởng-giới-Thạch đã hạ lệnh tổng công kích. Các mặt trận được lệnh đều tiến đánh một cách kịch liệt. Một đội hàng không do phó-tướng Trương-tĩnh-Ngu đốc suất đã bay lên phía bắc trước để trợ chiến. Có tin đích xác rằng quốc-dân quân đã chiếm được Đàm-thành. Quân Phụng-thiên ở đó đã phải bỏ chạy về phía bắc cả.

Hội chiến-địa chính trị ủy-viên của quốc dân quân đã cử sẵn 31 người huyện trưởng ở Sơn đông và 4 người huyện trưởng ở phía nam Trực-lệ.

Lý-tế-Thâm đã về Quảng-đông

Vì chính-phủ Quảng-châu gửi điện luôn lên Giang-ninh giục Lý về ngay để tọa trấn cho đảng cộng sản phải sợ hãi, nên ngày 10 avril Lý đã đi tàu về Hương-cảng. Các yếu nhân ở Quảng-châu có nhiều người đi đón Lý. Nghe đâu cả Trần-minh-Khu là quân trưởng quân đoàn thứ 11 cũng cùng về với Lý.

Mấy vạn nạn dân Sơn-đông chạy đến Hà-nam

Có hơn hai vạn nạn dân ở Sơn-đông vì mất mùa và không chịu được chạy đến Hà-nam, Phùng-ngọc-Tường đã sức cho các huyện tìm nơi an sáp.

Cuộc chiến-tranh quân Phùng-ngọc-Tường với quân Phụng-thiên

Có tin ở Bắc-kinh rằng quân Phụng-thiên đã chiếm được Chương-đức.

Quân Phùng-ngọc-Tường có tin rằng đã đánh tan được một bộ đội hơn năm nghìn người do quân Phụng-thiên kết hợp với bọn giặc Thiên-môn hội và đã chiếm được Cổ-thành. Địch quân phải chạy lui về mặt đông bắc. Trận ấy địch quân chết hơn 5000 người. *(Dịch báo Tàu)*

MỘT BỘ MÁY RẤT ÍCH CHO VIỆC HÀNG HẢI VÀ VIỆC HÀNG KHÔNG

Báo *Daily Express* và mấy tờ báo khác nước Anh có trách bộ hải quân nước Anh không mua của M J. Baird cái độc-quyền về một thứ máy của M. J. Baird phát minh ra, dùng để trông suốt nơi sương mù tối tăm.

Cái máy ấy dùng cho việc hàng hải và việc hàng không tất được việc lắm.

M. J Baird thấy chính-phủ Anh không mua, bèn đem dạm bán cho Hoa-kỳ, M. J. Baird có nói cái máy của ông, khiến cho trông thấy một cái tàu bay bên thù, mà tàu bay ấy lại không biết được.

Vô-tuyến-điện

Ngày 18 Avril 1928

Nước Pháp

Bản dự án hiệp-ước bài trừ chiến-sự

Tuần lễ này, quan tổng-trưởng bộ ngoại giao sẽ gửi cho nước Anh, nước Đức, nước Ý, và nước Nhật cùng Hoa-kỳ bản dự án hiệp ước cho nhiều nước về việc bài trừ chiến sự.

Một bức thư về đảng cộng-sản

Các báo có đăng một bức thư của Boris Souvaine gửi cho Trotsky trong năm 1927, nói tiền bạc của Moscou thực là cái nguyên-tố trực tiếp làm sụt cái trình độ đạo đức và trí thức của đảng cộng-sản, mà đảng ấy thì hiện đã đồ nát lắm. Trong thư lại nói hàng triệu bạc dùng mua lương tâm, thực là tiền lãng phí. Vì đảng ấy càng có nhiều tiền, thì số hội viên lại giảm đi. Đảng ấy càng giàu về đường tiền bạc, thì lại càng nghèo về đường tư tưởng.

Nước Anh

Việc lôi thôi ở tàu Royal Oak

M. Bridgeman, tổng trưởng bộ hải quân, có tuyên bố tại hạ nghị viện rằng ban hội-đồng xét việc tàu Royal Oak kết luận rằng cái lỗi đầu tiên là do thủy quân nguyên soái Collard đã xử trí với một việc bất bình nhỏ một cách khinh suất, thực tỏ ra không đáng sung quyền nguyên soái. Các [illegible]

Ấn-độ

Số quan thuế

Số quan thuế thu được cả đường bộ lẫn đường thủy, không kể thuế muối, đến ngày 31 mars mới rồi cộng được 4 899.000 roupies. Về năm 1927 số ấy chỉ thu được có 4.899,000 roupies.

A. R. I. P.

Công việc ở quần đảo Nouvelles-Hébrides

Ít lâu nay người mình nghe thấy nói mộ nhân-công đem sang quần đảo Nouvelles-Hébrides, nhưng không mấy người biết công việc ở các đảo ấy thế nào, sau đây xin lược khảo một bài về công việc ở các đảo ấy, để độc-giả được rõ tình-thế ở một nơi hiện nay người mình sang làm ăn đã khá đông, mà sau này tất cái số người sang lại nhiều mãi lên.

Địa thế

Quần đảo Nouvelles-Hébrides, thuộc về hạt Mélanésie (Thái-bình-dương) cộng độ bốn chục chiếc đảo, diện-tích cả thảy độ 15 000 kilomètres vuông, tính ra gấp ba các đảo Réunion, Martinique, và Guadeloupe họp lại với nhau; hoặc bằng diện-tích đảo Nouvelle Calédonie.

Quần đảo ở vào đường thủy của nước Panama, vậy về đường dụng-binh cũng có một cái địa-vị quan-trọng. Ở đấy có nhiều bến tốt, như cửa bể Port Sandwich rộng rãi mà sâu hơn 30 m.

Quần đảo Nouvelles Hébrides cách xa đảo Nouvelle Calédonie có 400 kilomètres.

Nông sản, lâm sản.

Cây-cối rất nhiều, và rất tốt. Đất cát rất phì-nhiêu, như ở xứ Chà-và vậy. Nông-sản rất tốt, như bông của Nouvelles Hébrides bán ở thị-trường thế-giới được tiền lắm.

Trong rừng có các thứ gỗ như gỗ đàn-hương, gỗ mun, gỗ *teck*, gỗ tử-đàn, gỗ *acajou* v. v....

Về loài cây ăn quả, thì có cây bột bánh, cây mía, cây chanh, cây cam, cây chuối, cây dừa. Ở mấy đảo dừa mọc thành rừng.

Lúa ngô, cà-phê, bông, *cacao*, *vanille* nhiều nơi giồng rất nhiều.

Thuốc lá ở đây mọc tốt lắm.

Ở miền nhiệt-đái, không đâu đất cát tốt và dễ làm bằng ở đây, mà lại giồng đủ được các thứ cây.

Nông-sản xuất-sảng trong năm 1926 tính giá được 43 triệu franc, ấy thế mà đất cát trong mười phần mới khai khẩn được có một phần, nhân-công An-nam mới đem sang được ít nhiều, và hiện mới bắt đầu tra xét các nơi có khoáng chất.

Khoáng sản

Khoáng sản thì có vàng, cobalt, sắt, chrôme, manganèse, đồng, nịch-kền, và phốt-phát.

Ở Vanua-Lava, ngày nào núi lửa cũng xuất sản được năm sáu tấn diêm sinh nguyên-chất.

Ở Tanna, có hai mỏ diêm-sinh. Số sinh-diêm tại mỏ sinh-diêm miền nam có thể lấy được tới 400 000 mètres cubes. Còn các mỏ khác thì chưa biết rõ.

Quặng diêm ở các mỏ mới, thì lấy được 90 %. và quặng diêm ở các mỏ cũ thì được độ 58 %. diêm-sinh nguyên chất.

Buôn bán

Hàng hóa xuất-cảng trong năm 1926 đáng giá 43 triệu francs

Hàng hóa nhập-cảng trong năm 1926 đáng giá 30 triệu francs.

Chính-trị

Quần đảo Nouvelles Hébrides thuộc [illegible] giao-ước ký ở Londres ngày 20 Octobre 1906.

Trong giao-ước định rằng cái chủ-quyền ở quần-đảo Nouvelles-Hébrides kể cả các đảo Banks, và Tarris, là của chung của hai nước Pháp, và Anh. Quần-đảo thành ra một cái thuộc-địa của hai nước.

Nước Anh, và Úc-đại-ly-á có ý muốn mở mang các công cuộc của mình ở quần đảo ấy, để chiếm lấy cái địa vị to hơn, mà sau yêu-cầu được hưởng độc quyền.

Vì vậy hai bên Anh Pháp hết sức cạnh-tranh với nhau, đến nay xem ra cái phần thắng thế là về nước Pháp rồi: Mấy năm mới đây các công-ty Pháp có tậu được mấy cái đồn-điền của người Anh, mà người Pháp lại chiếm được thắng thế, một phần là nhờ về nhân-công Đông-dương đem sang đấy, chỉ để riêng cho người Pháp dùng mà thôi.

Nhờ về cái số ruộng đất của công-ty *Société française des Nouvelles-Hébrides*, thì cái địa-vị của nước Pháp lại to hơn nữa.

Ruộng đất của công-ty *Société française des Nouvelles-Hébrides* tính ra bằng nửa diện-tích quần-đảo, trước kia, và cả bây giờ cũng nhiều người dòm dỏ lắm. Số ruộng đất ấy trước kia là nguồn gốc, mà bây giờ thì là cái cơ sở của cái thế-lực nước Pháp ở quần đảo Nouvelles Hébrides, và lại là một cái cơ-sở cho nước Pháp có thể chiếm lấy độc-quyền ở các đảo ấy sau này vậy.

Nguyên-ủy công-cuộc của Pháp

Trong năm 1882, người Anh có 800.000 hectares ở quần đảo Nouvelles Hébrides. Họ đặt các hiệu buôn ở các nơi, và mỗi ngày lại mua thêm đất của người bản xứ để mở mang cái thế lực ra. Có hai chiếc tàu chiến Anh đóng luôn ở quần đảo ấy.

Nếu cứ như thế mãi, thì tất một ngày kia người Anh có thể đòi hưởng độc quyền ở các đảo ấy.

Về độ ấy (septembre 1882) ông John Higginson dựng nên công-ty *Société Calédonienne des Nouvelles-Hébrides* mua của người Anh đất cát, súc vật, cùng các nơi, mua có văn-tự có quan Anh cho chữ, và trước-bạ hoặc ở Fidji, hoặc ở Úc-đại-ly-á. Từ năm 1885, công-ty có 700.000 hectares (hơn nửa diện-tích quần đảo) các bến tàu, và đồn buôn bán.

Nhờ về ông Higginson, mà cái thế nước Pháp lại to hơn.

Đến năm 1884, lại có một công-ty gọi là *Compagnie Anglo-Australienne* lập lên, tư-bản 25 triệu, để khai thác ở Nouvelles Hébrides, lấy Mallicolo làm trụ sở. Ông Higginson muốn phá cuộc ấy, có thi thố một thủ-đoạn rất anh-hùng.

Được tin ấy ông vội sắp sửa một chiếc tàu, khi đi qua Port Havannah lại lấy một cái tàu nữa kéo theo, ban đêm ông đi qua miền các tảng đá ở Port-Sandwich, đến ngày hôm sau ông ký với tù-trưởng các châu gần đấy, một bản giao ước công nhận rằng đất Mallicolle là ở dưới quyền bảo hộ của Pháp.

Độ tháng juin năm 1885, ông Higginson có tờ trình với quan Thượng-thư bộ ngoại giao nước Pháp về cái tình thế của công ty Compagnie Calédonienne như sau này:

Công-ty đã mua được 7/8 ruộng đất của người Anh, công-ty lại mua được nhiều ruộng đất mà là những ruộng đất thật tốt của người bản xứ, có các quan chưởng tàu những tàu chiến Pháp chứng kiến. Công-ty lại mua lại quyền lợi của một người Đức có cửa hàng, ruộng đất ở quần đảo. Công-ty kết minh với các tù-trưởng lớn ở quần đảo, đã có lúc tại đất Nouvelles Hébrides chỉ có một mình quốc kỳ của Pháp mà thôi. [illegible] người Anh giá 25 triệu để mua lại quyền lợi của ông Higginson, nhưng ông không nhận lời.

(Còn nữa)

HÀI ĐÀM

Cắt nghĩa láo

Tò mò anh hai là một nhà văn-sĩ có giá trị, mà có tính cái gì cũng muốn biết đến nơi đến chốn; vừa xem bài thơ *Sơn-Phong* họa lại *Hi-Đình*, nổi giận chạy ngay lên thượng-du tìm *Sơn-Phong*, sừ:

— Ừ! đã đành thơ anh là thơ chó chết: thất niêm, thất luật, thất vận, cái khỉ gì cũng thất. Song tôi cũng tha thứ cho anh, vì:

Xưa nay anh chỉ thạo nghề chăm,
Đến như những việc vịnh ngâm thì hèo!

— Vâng, thưa ngài, tôi đâu được như những bực tao-nhơ ta, xuất khẩu thành chương, mà một lời là một thọ trường thiên thu. Thưa ngài, đến cả những cách các ngài ngâm thơ cũng làm vẻ nên thơ: có khi nằm bụng đã đến xuống phản mà đùi vẫn rung rẩy, đầu gật gù, mồm thì hát vang nhà cửa. Giá thử điếc đặc không nghe thấy gì, mà trông thấy thế thì tưởng nhà nho lên cơn sài ngáp....

— Thôi! thôi! anh đừng nói chuyện ba lăng nhăng: anh cũng lên cơn sài lóm nốt..... Tôi chỉ hỏi anh trong bài thơ, câu «*Bà mụ mười hai (XII) mỏi não lòng*» là nghĩa làm sao!

— Bà mụ XII tức là bà mụ thứ mười hai. Khi nặn người thì bà nặn cái phần thứ mười hai.

— Phần thứ mười hai!...

— Vâng, thí dụ như tôi vừa rồi được đánh chén đầu gà má lợn và thằng chõe, nhưng khi thấy sướng thân sướng đời, tôi phải nhớ đến ơn bà.....

— Thế là cái nghĩa quái gì! nói lông bông chẳng đâu vào đâu. Tóm lại anh là một thằng cắt nghĩa láo!

Thôi, chuyện với anh mất thì-giờ vô ích. Kính anh ở lại trên rừng mà đàm luận với bú dù, tôi ra tầu 2 giờ kém 10 xuôi Hanoi.

Sơn-Phong

Tin Saigon

Việc tuyển cử nghị-viên Namkỳ

Số người ra ứng cử nghị-viên Pháp tại Nam-kỳ nay nhất định như sau này:

MM Ardin Hippolyte, Ng-đức-Long Joseph, Gourdon Henri, Giorgi Jean, Ostrey Ernest, Phan-văn-Trương, Cancellieri Charles, Canofsay Edgard.

Tin sau cùng.

Việc động đất bán đảo Balkan

Ở Faenza có tin rằng tại bán đảo Balkan có động đất tổn hại nhiều lắm.

Việc bảo cử tổng thống ở Hoa-kỳ

Ở các nước Connestitut và Delaware có cái phong trào cổ động xin bản cử lại quan tổng thống Coolidge.

Một tin về tàu bay Bremen

Một chiếc tàu bay thứ hai của Gia-nã đại, trên tàu có hai nhà làm báo, và một bộ máy chớp bóng, đã đến đảo Greenly, là nơi tàu Bremen ao.

Hạ thủy tàu chiến ở Pháp

Tại xưởng tàu Lorient đã hạ thủy một chiếc phóng ngư lôi hạm Guépard 2,690 tấn, dài 130 m. ngang 11.50. Máy của tàu sinh được 70,000 mã-lực, có thể đi nhanh được hơn 39 dặm,

Cuộc bay của phi-công Détroyat

Phi-công Détroyat vì gặp gió to phải đỗ xuống Alger.

Nhật đem quân sang Trung-hoa

Ở Đông-kinh có tin rằng vì việc chiến tranh ở Trung-hoa đương buổi khó khăn, nên đã cho hai trăm lính đáp tàu Kasuga ngày thứ bảy nay sẽ khởi hành từ Yokohama đi Thanh-đảo. Ba chiếc tàu về đội chiến thuyền luyện tập sẽ trù tính để bảo hộ người Nhật trong khi tình ấy chưa tới nơi.

Việc bảo-cử ở Pháp nay mai

Số người ứng cử là 3.735. Trong số ấy thì 859 ở Paris, và ở quận Seine. Về cuộc-bảo cử năm 1924, số người ứng-cử có 2.765. Về cuộc bảo-cử năm 1919, số người ứng-cử là 2.130. Dư luận cho rằng số người ứng-cử đông như thế, thì ở nhiều nơi phải bỏ vé lần thứ hai mới xong. Các quan-chức đoán rằng về lần bỏ vé thứ nhất, trúng tuyển được độ từ 150 đến 200 ông nghị-viên là nhiều. Và xét cái số phiếu của những nơi phải bỏ vé lần thứ hai cũng chỉ biết được đại khái về cái lúc kết cục mà thôi. Vì có khu những sáu người ứng-cử, mà có khu đến 10 người. Cũng khó mà biết trước được những việc các nhà ứng cử điều đình với nhau trước lần bỏ vé thứ hai, và việc những người đến lúc cuối cùng lại xin thôi.

A R I. P.

VIỆC HANOI

Khí tiết

7 giờ	26 độ
14 giờ	30 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		10 $ 80
— nhì,	—	9 50
— ba,	—	8 50
Thóc hạng nhất	—	6 00
Bắp ngô	—	5 50

Giá bạc. — Kể từ ngày 20 Avril 1928, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 13 f, 00

Thời giá quốc trái:

Ngày 17 Avril 1928

3 %	hoàn dần		76 f. 65
3 ½ %	hoàn dần		90 f. 00
4 %	vĩnh viễn	1917	73 f. 20
4 %	»	1918	72 f. 55
6 %	»	1920	99 f. 00
5 %	hoàn dần	1920	107 f. 85
4 %		1925	105 f. 75

Ngày 18 Avril 1928

3 %	vĩnh-viễn	67 f. 70
5 %.	1915-1916	87 f. 50

Tin tàu. — Tàu *Sông-bo* đến ngày chủ nhật 22 avril hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Canton đường Hoihow, Fort Bayard và Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 4 phút tối thứ bảy 21 avril.

Tin đường sá. — Quan Công-sứ Thái-nguyên ba cáo rằng vì ở đường thuộc-địa số 3 từ kilomètre 106 + 200 đến 107 + 200, quá chỗ rẽ sang đường Chợ-chu một ít hiện đang chữa đường, nên các xe ô-tô lên Bắc-kạn hay là ở Bắc-kạn xuống đến chỗ ấy thì phải đi từ từ chứ.

Lại cuộc bay từ Paris sang Hanoi. — Phi-công Pelletier d'Oisy cùng hai bạn đồng nghiệp là Gonin và Corel đương tổ chức cuộc bay từ Paris sang Hanoi định lại với cuộc bay của Coste và Le Brix vừa rồi.

Có lẽ đến ngày 10 mai này thì hai phi-công ấy sẽ bay tới Hanoi.

Thi các tiếng Đông-phương. — Chiều thứ tư có thi bài sau này:

Bài dịch chữ Pháp ra quốc ngữ

(bậc độ nhất cấp)

La dispute

Dans la cour de la maison, les bé con mènent grand bruit. Câm faisait sécher son pantalon à la branche basse du carambolier et Diêc l'a jeté à terre. Câm, malgré son âge, ne parle qu'en bégayant, et Diêc, qui entend mal, crie à plein gosier, comme tous les autres sourds: ils ne peuvent comprendre que les autres peuvent avoir de meilleures oreilles qu'eux-mêmes. Cela fait vite un charivari extraordinaire; Câm ne veut rien entendre et Diêc n'entend rien. Plus ils crient moins ils comprennent. Et comme tous les autres petits s'en sont mêlés, comme - les enfants des voisins, tout heureux du remue ménage, sont arrivés par tous les trous de la haie, le désordre risque de devenir indescriptible.

On a déjà montré les dents. Un bébé pleure et crie sur la hanche de sa grande sœur qu'un coup de poing, bien dirigé, a manqué de jeter par terre. Une veste vient de se déchirer par le milieu. Des voisins par-dessus la palissade regardent la scène et se gardent d'intervenir.

Sáng thứ năm thi bài sau này:

Bài quốc-ngữ dịch ra chữ Pháp.

(bậc độ nhị cấp)

Lễ hôn

Cứ theo như luân-lý và văn-hóa ở Á-Đông, thì sự hôn-nhân là gốc rễ của gia-tộc và xã-hội, vì thế cho là một cái lễ rất trọng trong đời người.

Khi con trai đã lớn, độ mười tám hai mươi tuổi, thì cha mẹ dòm nom nhà ai có con gái xứng đáng để hỏi cho con, và đôi tuổi không xung khắc nhau, mới mượn người đi làm mối. Mối lại nói với cha mẹ nhà gái bằng lòng rồi, mới đem trầu cau đến dạm. Lễ dạm thì đôi bên làm quen với nhau. Từ đó cứ mồng năm ngày tết, nhà trai phải đem lễ vật đến nhà gái, gọi là lễ sêu tết. Được ít lâu, hai bên định làm lễ ăn hỏi, thì nhà trai đem lễ vật đến nhà gái, như là trầu cau, rượu, chè, lợn (1) v.v. nhà gái đem lễ vật ấy vào nhà thờ để kính cáo gia tiên, rồi đem chia cho họ hàng bè bạn, để mọi người đều biết rằng mình đã nhận lời gả chồng cho con gái. Đến ngày cưới, những bà con cùng chú rể ăn mặc (2) quần áo đẹp đi đến nhà gái. Người ta thường kén (3) một ông già, vợ chồng song toàn đông con cháu, cầm một bó hương đi trước. Chú rể vào lễ nhà thờ cùng ông bà cha mẹ mình. Rồi nhà trai rước dâu về. Lúc đó lại có đồ hồi-môn của nhà gái cũng dẫn theo với cô dâu để đưa về nhà trai. Khi đã đón dâu xong rồi, chú rể cô dâu đều vào lễ nhà thờ, cùng ông bà cha mẹ, rồi làm lễ tế tơ-hồng cùng lễ hợp cẩn. Được hai ngày hay là bốn ngày, thì chồng đưa vợ về nhà bố mẹ « nhạc » gọi là lễ nhị hỉ hay tứ hỉ.

(1) heo -- (2) bận -- (3) chọn.

Sữa hộp BERNA là thứ sữa hễ có điều độ rất bổ.

Sở L'U. C. I. A. đại-lý độc-quyền

MỘT LÔ TRÚNG SỐ MỘT NGHÌN ĐỒNG

Hội Vạn-quốc để dành tiền có lời kính-cáo cho những người chơi hội biết rằng, kỳ sổ số ngày 16 Avril mới rồi, số 789, bộ 789, đã trúng số một nghìn đồng.

Kỳ sổ số sau ấn-định vào ngày 15 Mai 1928.

Ai muốn hỏi-han điều gì thì hỏi tại: M. Vũ-văn-An, Hanoi, MM. Chaffanjon và Bleton, Haiphong. 7.345

Không nỡ bọc chân lại

Dù người nhẫn-nhục kín đáo đến đâu, nếu đã dùng đến những kiểu bít tất của bản-hiệu, Thực không còn mấy ai là đang tâm dùng miếng da hay miếng dạ (1) cho chân lại nữa. Mà thực thế, nếu quí khách không tin xin mời quá bộ tại bản hiệu, xem nhời nói trên kia có đúng không. V. DEMANGE, Hanoi

[illegible]

Hội đồng cố vấn. — Có mấy nhà đồng nghiệp đăng rằng Hội-đồng cố vấn (Comité privé indigène) sẽ họp nay mai. Nhưng hỏi ra thì phủ Thống-sứ chưa có giấy gì mời hội ấy cả.

Tại hội Tri-tri. — Tối thứ năm mới rồi, các ông hội-viên mới trong hội-đồng quản-trị hội Tri-tri có làm tiệc tại nhà hội để mừng ông Phạm Quỳnh là hội-trưởng cũ vì bận việc quá mà kỳ bầu lại mới rồi ông nhất định xin nội đừng bầu cho nữa. Ai cũng biết rằng trong mấy năm ông làm hội-trưởng, hội Tri-tri nhờ được lòng nhiệt thành và sự học-thức của ông mà có cái vẻ hoạt động khác xưa, nhất là việc học sửa đổi lại cùng là những cuộc diễn thuyết tiếng Pháp tiếng ta đã tổ chức ra, khiến cho dân Pháp ở đây nhiều người lấy làm mến hội và ngợi khen cái mục đích của hội lắm. Nay ông nhất định xin từ chức hội trưởng thì chẳng những các viên trong hội, mà cả người ngoài hội ai cũng lấy làm tiếc lắm. Ông hội-trưởng mới là ông Ngô-vi-Liễn trước làm thư ký hội đã lâu năm. Chắc rằng ông Liễn cũng hết lòng với hội để hội được thịnh đạt mãi mãi và giữ được cái tiếng tốt của hội đã ngoại ba-mươi năm nay.

Tòa án Cai-trị. — Đến thứ tư 2 Mai, hồi 8 giờ sáng, tòa án Cai-trị sẽ họp tại tòa Thượng-thẩm, do quan chánh án Préau chủ tọa.

Thi thư ký ngạch tòa Sứ. — Chiều hôm qua thi hai bài tính đố, còn sáng hôm nay thì bài luận, các đầu bài đều đăng như sau này:

Tính đố

I. Un champ a la forme d'un trapèze rectangle. Sa petite base a 55m de longueur, sa grande base 90m et sa hauteur 35m. On le partage en deux parties par sa plus courte diagonale. La plus petite de ces parties est semée de carottes et produit 8 kg de racines par m2. La plus grande est plantée de choux à raison de 6 au m2. Les carottes sont vendues 0p.04 le kilo et les choux 0p.06 la pièce. Quelle somme retirera-t on de la récolte de ce champ?

II. On construit un mur de 15m60 de longueur et 2m40 de hauteur avec des briques ayant chacune 25cm de longueur, 12cm de largeur 7cm d'épaisseur. Les briques sont séparées sur toute leur surface de contact par un centimètre d'épaisseur de montrer. L'épaisseur du mur est égale à la longueur d'une brique. Les briques sont posées à plat. Combien faudra-t-il de briquespour construire ce mur?

Luận Pháp văn

Les aviateurs Costes et Lebrix, en dix jours, ont volé de Tokio à Paris. Vous avez assisté à leur arrivée et à leur départ.

Vous écrivez à un ami, qui habite à la campagne, pour essayer de lui donner une idée du spectacle que vous avez sous les yeux.

Vous lui racontez vos impressions et les réflexions que cet événement vous a suggérées.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Moniès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng về nghề ảnh theo giá rất rẻ

[illegible]

HỘI

Indochine films et cinémas

33, Bd Henri-Rivière, Hanoi

Bán đủ: Các thứ máy chiếu ảnh **(Cinéma)**.

Các thứ máy chụp ảnh **(Photo)**.

Các đồ dùng về Ciné-ma và ảnh.

Cho thuê: Các thứ films ảnh **(Tây, Tàu, Ta)**.

Chụp films — làm films ảnh, có xiềng riêng.

Giúp vốn cho các nhà nhiệt-thành muốn lập rạp Cinéma các tỉnh nhỏ.

Có máy điện, máy chiếu ảnh cho đi chiếu thuê các làng có hội. — Ai muốn dùng sẽ tính giá hạ.

Tòa Thượng-thẩm. — *Bắt nạt nhà sư.* — Ngày 14 tháng 12 năm ngoái Đào-Đễ là lý trưởng làng Văn-hội thuộc phủ Thường-tín thấy ở chùa làng mất trộm 8 pho tượng, đưa mấy bác kỳ mục ra họp ở chùa làm giấy bảo sự mất trộm tượng đó là do lỗi tự sư tên là Nguyễn-văn-Mậu và Tạ-ngọc-Giao rồi đuổi đi. Nhưng trước khi đuổi đi sai giam nhà sư một nơi rồi bắt gà làm chén ăn uống lại lấy mất 40 thùng thóc của nhà chùa đem về chia nhau. Tòa Nam án tỉnh Hà-đông phạt Nguyễn-đình-Đễ, Đào-Đễ, Nguyễn-đình-Lộc Đào-văn-Uẩn, Nguyễn-đình-Tương, Trần-trọng-Ca và Nguyễn-trí-Đạm mỗi tên 5 đồng bạc và bắt phải liên đới với nhau bồi thường cho nhà sư ấy 32 đồng bạc là tiền thóc ăn cắp ấy.

Phiên tòa hôm qua, tòa Thượng-thẩm tăng phạt bên bị can mỗi tên 15 ngày tù 25 đồng bạc và y tiền bồi thường.

Du học tại Pháp. — M. Lưu-Ngọc là thư-ký hội Việt-nam thanh-niên cuối tháng này sẽ đáp Tàu sang Pháp để chuyên học về nghề mỏ.

Xin chúc ông vượt biển bình an.

Tưởng lục. — MM. Hoàng-văn-Tân tổng-đoàn tổng Y-sóng và La-văn-Nhu xã-đoàn xã Bản-loa (Cao-bằng), đều được thưởng một đạo tưởng-lục vì đã tận tâm và can đảm trong khi kéo quân đi đánh cướp tại Tràng-khánh-phủ (tỉnh Cao-bằng).

Yết-thị

Quan chánh Đốc-lý thành-phố Hanoi thưởng-thụ đệ ngũ hạng Bắc-đẩu bội-tinh, nay sức cho các chủ nhà ở địa-phận thành-phố phải kíp khai ngay chỗ ở của mình tại phòng thuế chánh ngạch (Sce des Contributions Directes-Mairie de Hanoi) để những giấy nộp thuế thổ-trạch gửi lại cho mình khỏi trậm trễ và nhầm lộn.

* * *

Quan chánh Đốc-lý thành-phố Hanoi có nhời bá cáo cho nhân-dân biết rằng: Ai có mồ-mả để tại làng Hòa-mã và Đức-viên hẹn trong mười-lăm ngày, phải cất đi nơi khác, để tiện việc sửa sang đường xá và việc xây cống.

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd Ai-cập, Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ thăm bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 28 dây nói số 236

CÔNG-TY ALFRED & Cie

60, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ)

HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:

Hanoi:	Cinéma Pathé (Bờ-hồ)
	Cinéma Tonkinois (Hàng quạt)
Haiphong:	Cinéma Gaumont

Cho thuê -- Mua -- Và bán các thứ may chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng Xưởng riêng để chữa

Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ xem mất bao nhiêu vốn.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: để giữ chỗ tại

Cinéma Pathé số 543

Nhà giấy: 546

KHẨN TRỌNG. -- công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với công-ty Société Indochine Film et Cie.

Mấy lời tuyên cáo của hội Nông-Công-thương Nghiệp Chủ. — Hội Nông-Công-Thương-Nghiệp-Chủ chúng tôi có lời tuyên cáo để các hội viên trong bản hội và anh em đồng bào biết cho rằng: chúng tôi thiết tưởng một vấn đề quan thiết thứ nhất trong xã hội ta ngày nay là vấn đề Thực-Nghiệp; muốn cho việc Thực Nghiệp trong xã hội được mở mang tiến bộ, thì các nhà Thương-mại, Công-nghệ và Nông-phố trong nước tất phải liên lạc cùng nhau để mưu tính mọi đường công ích, mới mong có ngày theo đuổi kịp người được.

Nghĩ như vậy, nên anh em chúng tôi dựng lên tổ chức lập ra một hội gọi là hội « Nông-Công-Thương-Nghiệp-Chủ », mục đích chỉ cốt liên lạc các nhà Thương-mại Công-nghệ và Nông-phố trong nước thành một đoàn thể để mở mang mọi việc công ích và giữ gìn quyền lợi cho nhau.

Cũng vì cái mục đích chánh đáng ấy nên được quan Robin Thống sứ Bắc-kỳ đã ban nghị định cho phép hội chúng tôi thành lập từ ngày 25 Novembre 1926. Chúng tôi nói đến đây, chắc các ngài muốn hỏi ngay rằng: sao hội chúng tôi đã thành lập hơn một năm nay mà vẫn im hơi lặng tiếng không thấy tuyên cáo cho quốc dân biết? Vậy chúng tôi xin tường thuật để các ngài rõ nguyên ủy như sau này:

Nguyên lúc ban đầu hội chúng tôi cử bốn người đứng lên thay mặt là những ông Nguyễn-hữu-Cự, Bạch-thái-Bưởi, Nguyễn-hữu-Thu và Lê-văn-Phúc làm giấy xin phép lập hội, tuy được quan Thống-sứ cho phép ngay, nhưng bấy giờ số hội viên hãy còn ít ỏi, mọi việc tiến hành chưa được lanh lợi, cho nên trong cái thời kỳ hơn một năm nay còn là thời kỳ tổ chức, chưa tiện tuyên cáo với đồng bào.

Đến bây giờ thì sự tổ chức của hội chúng tôi đã có kết quả, hiện số hội viên đã được non hai trăm người ở giải giác trong hai mươi bốn tỉnh ba xứ Nam, Bắc, Trung-kỳ. Cái tiến đồ của hội chúng tôi được tấn bộ như thế, thực là một điều đáng mừng cho cái nền Thực-Nghiệp của nước ta vậy. Vậy chúng tôi xin trích đăng các tờ biên bản trong mấy buổi hội đồng sau này:

Kỳ hội đồng ngày 10 Septembre 1927

(Họp tạm tại hội Khai-trí-tiến-đức).

Hiện diện có những ông này: Ng.-hữu-Cự, Lê-văn-Phúc, Trần-viết-Soạn, Lê-thuận-Khoát, Lê-quảng-Long, Sơn-xuân-Hoan, Trần-quang-Vinh và Nguyễn-công-Tiễn v.v.

Kỳ hội đồng này có vài việc trọng yếu là việc bầu lại ông Chánh Hội-trưởng và việc thuê nhà hội quán cho hội. Nguyên lúc hội mới bắt đầu thành lập thì có cử ông Bạch-thái-Bưởi làm Chánh Hội-trưởng, ông Nguyễn-hữu-Cự và ông Lê-văn-Phúc làm Phó Hội-trưởng, ông Sơn-xuân-Hoan làm Thủ-quỹ, ông Nguyễn-công-Tiễn làm Tổng Thư-ký; còn các ông trong ban Trị sự là những ông Lê-quảng-Long, Phạm-thân-Hưng, Bùi-huy-Tín, Lê-thuận-Khoát, Trần-viết-Soạn, Nguyễn-hữu-Tiệp, Nguyễn-kim-Lâu, Nguyễn-bá-Chính, Trịnh-xuân-Nghĩa, Gia-Tường, Vũ-văn-An, Phúc-Thành, Nguyễn-hữu-Thu, Trần-quang-Vinh, Trần-đình-Hảo vân vân.... Nhưng mới đây ông Bạch-thái-Bưởi vì bận việc quá nên đã viết thư từ chức, bởi vậy hội đồng lại cử ông Trần-viết-Soạn lên thay. Còn việc thuê nhà hội quán và sắm sửa các đồ cần dùng trong nhà hội quán thì hội đồng nhờ ông Lê-quảng Long giúp hội.

Kỳ hội đồng ngày 1er Avril 1928

(Họp tại hội quán số 7 phố Nhà-Thờ. Rue Lamblot Hanoi).

Hiện diện có những ông Trần-viết Soạn, Bạch-thái-Bưởi, Lê-trung-Ngọc, Lê-quảng-Long, Lê-thuận-Khoát, Sơn-xuân-Hoan, Nguyễn-bá-Chính, Trần-quang-Vinh, Nguyễn-hữu-Tài, Trịnh-xuân-Nghĩa, Trương-hoàng-Tính và Phúc-Mỹ vân vân.... còn nhiều ông hội viên ở các tỉnh vì bận việc có gửi giấy kiếu.

Mục đích có ba điều trọng yếu như sau này:

1. *Việc lý tài hội.* = Cứ như lời trình của ông Thủ-quỹ Sơn-xuân-Hoan thì quĩ hội nay chưa được rồi dào, cần phải tìm phương bổ cứu mới được. Trong khi ấy ông Bạch-thái-Bưởi có xướng nghị rằng: xin các ông hội viên bảo tâm bỏ ra số tiền 5000 p.00 để làm cách sinh lợi để mỗi tháng lấy 100 p.00 làm tiền nhu phí cho hội. Số tiền ấy kể từ ngày 10 Avril 1928.

2 *Việc bầu Phó Hội-trưởng và Tổng Thư-ký.* — Vì ông Phó Hội-trưởng Lê-văn-Phúc và ông Tổng Thư-ký Nguyễn-công-Tiễn xin từ chức nên hội đồng cử ông Lê-quảng-Long thay ông Phúc và ông Trần-quang-Vinh thay ông Tiễn.

3 *Việc định ngày họp tiểu hội đồng.* — Từ nay trở đi cứ đến 8 giờ tối hôm thứ hai thì ban Trị-sự họp tại hội quán để bàn các công việc hội, những ông hội viên không có chân trong ban Trị-sự cũng có thể đến bàn việc cho rộng ý kiến.

Kỳ hội đồng ngày 9 Avril 1928

Hiện diện có những ông Trần-viết-Soạn, Lê-trung-Ngọc, Bùi-huy-Tín, Sơn-xuân-Hoan, Lê-quảng-Long Lê-thuận-Khoát, Phạm-thân-Hưng, Tân-Thái, Louis-Chức, Trần-quang-Vinh.

Bàn định các vấn-đề sau này:

1). *Vấn đề lý tài.* — Ông hội-trưởng nói cho hội-đồng biết rằng: như lời ông nguyên chánh Hội-trưởng Bạch-thái-Bưởi xướng nghị buổi hội-đồng ngày 1er Avril 1928, thì ông đã tự xin xuất ra giúp hội 1000$00 còn thiếu 4000$00 thì hội viết thư nhờ ông Bưởi xuất ra giúp hội, sau này ông nào giúp được bao nhiêu, hội sẽ rút giảm số tiền của ông Bưởi định giúp ấy. Tưởng ông Bưởi cũng sẵn lòng, vì số 5000$00 ông xướng nghị ra, hiện đã có 1000$ rồi. Thế là từ ngày 10 Avril 1928 dở đi hội ta có thể ỷ vào tiền lợi tức của số 5000$ ấy để thêm vào tiền nhu-phí. Toàn ban hội đồng đều cảm ơn ông Bạch-thái-Bưởi và ông Trần-viết-Soạn đã có lòng nghĩa hiệp với hội. Đoạn ông Bùi-huy-Tín xướng nghị rằng: Muốn cho ngân quỹ hội được mau phát đạt thì các ông hội-viên cần phải mua nhiều và những chân tán thành hội và số tiền mua hai ngạch ấy đổi lại như sau này: 1. tiền mua nhiều hội trước định có 20$ nay tăng lên 30$; 2. Tiền chân tán thành hội trước định 200$ nay rút xuống 100$.

Hội-đồng đều ưng thuận và ngay lúc ấy những ông này đều xin mua nhiều trong hội; MM. Trần-quang-Vinh, Sơn-xuân-Hoan, Bùi-huy-Tín, Phạm-thân-Hưng, Tân-Thái, Louis Chức, Lê-thuận-Khoát. Ông Lê-thuận-Khoát lại nói thêm rằng: ông tình nguyện mỗi tháng giúp hội thêm 3 đồng; ông Bùi-huy-Tín cũng đồng ý với ông Khoát giúp hội mỗi tháng 3 đồng mãi mãi về sau; ông Tín lại còn hứa có thể giúp hội cách khác hơn cách này nữa. Ông Lê-quang-Long thì xin tự xuất ra một món tiền lập một cái buffet trong hội-quán để tháng tháng lấy tiền lãi thêm vào quỹ. Ý ông Long làm thế không những làm cho hội được lợi, mà lại cốt cho các hội viên hằng ngày họp mặt cùng nhau và tỏ tình thân ái.

2. *Việc làm văn bằng của hội.* — Hội-đồng định làm văn bằng vẽ kiểu thật đẹp để tặng các ông hội-viên trong hội và nhất là những ông nào mua chức tán trợ, mua nhiều hội và có công giúp đỡ hội mọi việc, v.v... Hội định giao việc này cho một tiểu-ban trù liệu cho chóng.

Thế là việc trong hội đã giải quyết xong. Đúng 11 giờ hội-đồng giải tán,

Nông-Công-Thương-Nghiệp
chủ hội lại cáo

Tiện đây bản hội xin trình các ngài rằng; những các giấy mà xin vào hội hay các thư từ viết cho hội để như sau này:

Nông-Công-Thương Nghiệp-Chủ Hội
N° 7 Rue Lamblot N° 7
à Hanoi

Những giờ liệt kê sau này là giờ bản hội đã cử người ở nhà hội để sẵn tiếp ngài nào muốn hỏi điều gì.

Buổi sáng từ 8 giờ đến 11 giờ.

Buổi chiều từ 2 giờ đến 5 giờ.

Buổi tối từ 8 giờ đến 10.

Hội cũng xin nhắn các ngài hội viên rằng: mỗi tối các ngài lại họp mặt tại nhà hội quán để thêm tình thân ái, thì hội vẫn sẵn có người hầu hạ, các ngài cứ tự do sai bảo.

Ngạch cô đỡ. — Cô Nguyễn-thị-Duyên cô-đỡ thực-thụ hạng tư tại Quảng-oai (Sơn-tây) được phép nghỉ 29 ngày.

Ngài ho du?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế **CHASSAGNE**, *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* sẵn có thứ thuốc chữa khỏi được khác bệnh ho, hoặc ho lao, vân vân, chóng lắm.

Nên xem lời cáo bạch của bản hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc **SIROP NOFAL.**

MỚI XUẤT BẢN — QUYỀN SÁCH NÊN ĐỌC:

47 Điều Giáo-Hóa Triều Lê

Dịch ra chữ Pháp

LES 47 ARTICLES DU CATÉCHISME MORAL DE L'ANNAM D'AUTREFOIS
Expliqués et traduits en français
par
TRẦN TRỌNG-KIM

Bài tựa bằng chữ Pháp của M. R. CRAYSSAC

Giá bán, mỗi quyền. . . . . 0$30
Tiền cước Recommandé gửi đi các nơi mỗi quyền . . . 0.13

Bán tại bản quán và các hàng sách

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(suite)

Jean Valjean s'élança. Sa vieille science des évasions lui monta au cerveau comme une clarté. Écarter les pavés, soulever la grille, charger sur les épaules Marius inerte comme un corps mort, descendre, avec ce fardeau sur les riens, en s'aidant des coudes et des genoux, dans cette espèce de puits heureusement peu profond, laisser retomber au-dessus de sa tête la lourde trappe de fer sur laquelle les pavés ébranlés croulèrent de nouveau, prendre pied sur une surface dallée à trois mètres au-dessous du sol, cela fut exécuté comme ce qu'on fait dans le délire, avec une force de géant et une rapidité d'aigle; cela dura quelques minutes à peine.

Jean Valjean se trouva, avec Marius toujours évanoui, dans une sorte de long corridor souterrain.

Là, paix profonde, silence absolu, nuit.

L'impression qu'il avait autrefois éprouvée en tombant de la rue dans le couvent, lui revint. Seulement, ce qu'il emportait aujourd'hui, ce n'était plus Cosette, c'était Marius.

C'est à peine maintenant s'il entendait au-dessus de lui, comme un vague murmure, le formidable tumulte du cabaret pris d'assaut.

LIVRE DEUXIÈME

L'intestin de Léviathan

I

La terre appauvrie par la mer

Paris jette par an vingt-cinq millions à l'eau. Et ceci sans métaphore. Comment, et de quelle façon? jour et nuit. Dans quel but? sans aucun but. Avec quelle pensée? sans y penser. Pourquoi faire? pour rien. Au moyen de quel organe? au moyen de son intestin. Quel est son intestin? c'est son goût.

Vingt-cinq millions, c'est le plus modéré des chiffres approximatifs que donnent les évaluations de la science spéciale.

La science, après avoir longtemps tâtonné, sait aujourd'hui que le plus fécondant et le plus efficace des engrais, c'est l'engrais humain. Les chinois disons-le à notre honte, le savaient avant nous [illegible] c'est Eckeberg qui le dit, ne va pas à la ville sans rapporter, aux deux extrémités de son bambou, deux seaux pleins de ce que nous nommons immondices. Grâce à l'engrais humain, la terre en Chine est encore aussi jeune qu'au temps d'Abraham. Le froment chinois rend jusqu'à cent vingt fois la semence. Il n'est aucun guano comparable en fertilité au détritus d'une capitale. Une grande ville est le plus puissant des stercoraires. Employer la ville à fumer la plaine, ce serait une réussite certaine. Si notre or est fumier, en revanche, notre fumier est or.

Que fait-on de cet or fumier? On le balaye à l'abime.

On expédie à grands frais des convois de navires afin de récolter au pôle austral la fiente des pétrels et des pingouins, et l'incalculable élément d'opulence qu'on a sous la main, on l'envoie à la mer. Tout l'engrais humain et animal que le monde perd, rendu à la terre au lieu d'être jeté à l'eau, suffirait à nourrir le monde.

Ces tas d'ordures du coin des bornes, ces tombereaux de boue cahotés la nuit dans les rues, ces affreux tonneaux de la voirie, ces fétides écoulements de fange souterraine que le pavé vous cache savez-vous ce que c'est? C'est de la prairie en fleur, c'est de l'herbe verte, c'est du serpolet et du thym de la sauge, c'est du gibier, c'est du bétail, c'est le mugissement satisfait des grands bœufs le soir, c'est du foin parfumé, c'est du blé doré, c'est du pain sur votre table, c'est du sang chaud dans vos veines c'est de la santé, c'est de la joie, c'est de la vie. Ainsi le veut cette création mystérieuse qui est la transformation sur la terre et la transfiguration dans le ciel.

Rendez cela au grand creuset; votre abondance en sortira. La nutrition des plaines fait la nourriture des hommes.

Vous êtes maîtres de perdre cette richesse, et de me trouver ridicule par-dessus le marché. Ce sera là le chef-d'œuvre de votre ignorance

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

.. *Jean Valjean* vội-vàng chạy ra đó. Cái tài thoát-ngục ngày xưa bấy lâu đã dẹp, lúc ấy như lòe ra trong óc. Rẽ đống gạch ra, nhắc cái vỉ lên, vác lên vai cái mình *Marius* trơ như chết rồi, rồi cứ mang như thế mà xuống hang, lấy khuỷu tay, lấy đùi gối mà tì vào hai bên sườn giếng, cũng may là giếng nông, rồi thì đậy cái vỉ lại trên đầu, để cho đống gạch đã rẽ ra lại rơi xuống mà che lấp bớt đi, rồi lần xuống cho đến chỗ lát đá bằng phẳng, ở ba thước sâu dưới mặt đường cái, bấy nhiêu việc ông thi-hành ngay như là thi-hành một việc mơ ngủ trong cơn thảng-thốt, khỏe như khổng-lồ mà nhanh như con cắt vậy. Tính cả thảy chỉ mất vài ba phút.

Jean Valjean sau thấy mình với *Marius* vẫn chưa lại tỉnh, ở trong một cái buồng dài ngầm dưới đất.

Ở đó thì bình-tĩnh, im lặng, tối như đêm.

Bấy giờ ông lại sực nhớ đến cái hôm ông từ ngoài đường trèo qua bức tường cao mà vào trong sân nhà tu kín. Duy, ngày ấy thì ông ẵm *Cosette* mà trèo tường, ngày nay thì ông lại ôm *Marius*.

Bây giờ thì ông lắng nghe trên đầu chỉ gọi là thấy văng-vẳng xa-xa, cái cuộc ồn-ào chém giết ở trên tiệm rượu mà thôi.

QUYỀN THỨ NHÌ

Cái ruột một thị-thành cự đại

I

Đất kiệt vì biển.

Kinh-thành Pa-lê cứ mỗi năm vứt xuống nước mất hai-mươi-nhăm triệu. Câu ấy không phải là nói bóng bẩy. Vứt thế nào, vứt ra làm sao? Vứt cả ngày cả đêm. Vứt để làm gì? Không chi để làm gì hết. Bụng nghĩ thế nào mà vứt của đi như vậy? Không nghĩ làm sao hết. Để làm gì thế? Không để làm gì hết. Dùng cơ-quan nào mà vứt của đi như thế? Dùng cái ruột. Cái gì là ruột kinh-thành Ba-lê? Ruột nó là cái cống nước chảy.

Hai-mươi-nhăm triệu, đó là một số phải-chăng nhứt trong các số ước-lược của khoa-học xét riêng về khoản ấy.

Khoa-học rờ-rẫm mãi, ngày nay mới nghiệm được ra rằng cái thứ màu bón cây tốt nhứt, công-hiệu nhứt là cái phân người. Sự ấy người Trung-hoa biết trước chúng ta rồi, câu ấy ta nên nói ra mà tự-sỉ. Không có một người nông-phu nào ở bên Trung-hoa, đây là trích ở trong sách của ông Eckeberg ra, khi đi ra thành-thị lại không quẩy một gánh những đồ xú-uế mà ta gọi là phân rác. Sở-dĩ đất nước Trung-hoa cho đến ngày nay vẫn còn tốt màu như từ đời ông *Abraham* là nhờ có phân người vun bón. Giống lúa mạch tốt nhứt bên nước ấy gặt được tới gấp trăm-hai-mươi lần hạt giống. Phân chim, phân dơi nào mà bón đất tốt cho bằng những nước rãnh nước cống của một đất kinh-đô. Một thành-thị lớn là một nơi ương màu để bón đất mạnh hơn cả. Dùng thành-thị mà làm phân bón cho đồng điền, là một việc chắc hẳn là lợi. Hoàng-kim của ta mà đáng ví với cứt, thì cứt lại đáng ví với hoàng-kim.

Cái cứt quí như vàng đó thì người ta để cho nó đi đâu? Người ta quét nó mà hắt xuống hang xuống hố cho nó chảy đi đâu mất.

Rồi thì sai tàu ấy tàu khác đi xuống cho đến nam cực để mà bới lấy cứt chim hải-ô, hải-áp về mà bón đất, trong khi ấy thì trong nước có sẵn một thứ phân rất tốt rất quí lại cho nó chảy tuột ra sông ra biển. Đem cái số phân người vứt bỏ đi ở trong thế-giới, giả-sử mà đem nó trả lại cho đất ruộng, đừng vứt xuống nước, thì cũng đủ thóc-lúa mà nuôi được cả nhân-gian.

Những đống rác kia đem đổ ở bên những mốc cắm đường, những xe bùn xe nước rãnh kia đêm-đêm kéo qua phường-phố vắng, những thùng sắt hôi-thối của lục-lộ lăn đi, những thứ nước dơ-bẩn ta để nó chảy ngầm dưới đường cái, gạch lát che đi, độc-giả có biết nó là những cái gì chăng? Nó là đồng cỏ nở hoa, nó là cỏ xanh mát mắt, nó là đan-sâm, là cỏ-đại-bi, là kê-minh-thảo, nó là chim muông, là bò là dê, nó là đàn bò to be-be buổi-tối, nó là cỏ hoa ngào-ngạt, nó là bông lúa vàng hoe, nó là bánh mì trắng trên bàn ăn, nó là mạch máu ấm chảy trong da thịt, nó là sức mạnh-khỏe, nó là cảnh vui-vẻ, cảnh sinh-hoạt của ta. Cái phép sinh hóa huyền-diệu của tạo-hóa là như thế muôn vật hoán hình dưới đất, cải dạng trên trời.

Đem những thứ ấy mà bỏ vào trả cái nồi đúc lớn, thì sau sẽ thấy cuộc phồn-thịnh dồi-dào. Cuộc ngấu biến những chất dơ-bẩn ở ngoài đồng, ấy là sự no đủ cho người ta.

Thiên hạ được tùy ý, muốn bỏ phí của-cải ấy đi thì bỏ, lại thêm được cái quyền cười tôi là người lẩn-thẩn. Đó mới là cách tuyệt-đối tỏ ra cái ngu-dốt của thế-nhân.

(Còn nữa)

— Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhứt				Phần thứ hai			
Quyển I	223 trang, bán	0$50		Quyển I	213 trang, bán	0$48	
» II	203 —	0 48		» II và III	237 —	0 50	
» III và IV	159 —	0 35		» IV, V và VI	275 —	0 60	
» V và VI	193 —	0 45		» VII và VIII	251 —	0 50	
» VII và VIII	319 —	0 65					

Phần thứ ba : Quyển I, II và III 251 trang, bán 0$55
— Quyển IV, V, VI và VII 299 — 0 65
— Quyển VIII 365 — 0 65
Ở xa đính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20
Cả mười hai quyển giá [illegible] . . . 6.25

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Ấu khoa

Chẩn đậu môn

(Tiếp theo)

Biểu lý hàn nhiệt hư thực

Đậu dễ mọc mà đến kỳ mãi không thu áp, là biểu hư.

Đậu khó mọc mà đến kỳ là thu áp ngay là biểu thực.

Đậu mọc lọt đọt mà chù mặt, là lý hư.

Đậu mọc nhanh nhẹ và hi sơ là lý thực.

Đậu mọc trắng bợt, không đỏ, không mẩy, không quang nhuận, là biểu hàn và hư, nếu nhị tiện thanh lợi, chi thể mát, hơi thở lạnh, không khát, ăn kém, hoặc khó tiêu là lý hàn và hư.

Đậu mọc đỏ tía hoặc đen mà khô, là biểu nhiệt và thực, nếu đại tiện bế kết, tiểu tiện xích sáp, chi thể nóng, hơi thở nóng, lỗ mũi và môi khô ráo khát nước là lý nhiệt và thực.

Biểu lý hư hàn thì nên dùng bài tứ vật hoặc sâm kỳ mộc hương nhục quế chả hạn, để ôn tì vị bổ khí huyết nhưng biểu hư thì bổ khí kiêm bổ huyết, lý hư thì bổ huyết kiêm bổ khí, mà trong phương tễ bổ khí cũng phải có vị hành khí, khí mới không trệ, trong phương tễ bổ huyết, cũng phải có vị hoạt huyết, huyết mới không ngưng.

Biểu lý thực nhiệt, thì nên dùng bài hóa độc thang, hoặc hồng-hoa tử-thảo sinh-địa thuyền-thuế hoàng-liên kinh-giới chả hạn, để lương huyết giải độc, nhưng biểu nhiệt thì giải biểu kiêm phân lợi, lý nhiệt thì hóa độc kiêm thanh lương, nếu trong ngày thứ hai ngày thứ ba nhiệt độc thái thậm, thì nhuận hạ cũng được.

Còn như đậu mọc không mẩy, sắc không đỏ, không quang thuận, vẫn là hư nhưng kiêm chứng phiền táo, nhiệt khát, nhị tiện bế kết, đó lại là hư mà thực, tùy cơ liệu trị.

Cân đậu tự trong phát ra ngoài cho nên biểu lý hư thực hàn nhiệt, phải xét biết cho tường tận, mới có thể liệu trị được. Có chứng hư hàn, có chứng hư mà không hàn, chứ hàn mà không hư, thì quyết nhiên không có, vậy kiêm chứng ghê rét hoặc sợ gió, bồ hôi ra nhiều rét mặt xanh, mắt trắng chi thể lạnh, chân tay rời mỏi, cơ nhục thưa ráo, tinh thần khiếp nhược mà sang chẩn thì chẫn lép bợt nhợt không tròn gọn, không hồng hoạt kinh mạch phù tế, đó là biểu hư hàn trị nên ôn biểu, bụng đầy phát trướng hơi thở gấp kíp, tiết tả phân xanh, tiểu tiện nước trong, chân tay lạnh quyết, sắc mặt trắng, môi nhợt, chi thể mỏi mệt, tinh thần hôn quyện, ăn kém, miệng khát mà không uống nước mấy, sang chẩn cũng bợt nhợt chẫn lép, kinh mạch trầm trì đó là lý hư hàn, trị nên ôn lý, thân thể tráng nhiệt, đầu buốt, lưng đau, lòng son mắt vàng, mũi ngạt, lưỡi đệm trắng, mặt đỏ, môi đỏ, chân tay nóng, da khô, sang chẩn tía bầt và chẫn lép, kinh mạch phù sác đó là biểu thực nhiệt, trị nên tán biểu trừ nhiệt nhưng nhiệt kị hoàng kì, thân thể chưng nhiệt, chân tay nóng như đốt, tiểu tiện đoản xích, đại tiện bế kết, mặt đỏ, môi tía, lưỡi khô, cuống họng ráo hơi thở gấp và khát nước, ngực hậm hực, bụng đầy, vừa thổ, vừa lợi, hoặc thổ tiện huyết, sang chẩn thì tía khô, kinh mạch trầm xác, đó là lý thực nhiệt, trị nên hoạt huyết lương huyết thanh nhiệt giải độc, nhưng thiết kị sâm truật, còn như sang chẩn bắt đầu tự ngày thứ nhứt cho ngày thứ mười, thân thể vẫn nóng chưng chưng, nhưng tinh thần thanh sảng, ăn bú như thường, đại tiện vàng, tiểu tiện trong, sang chẩn thì gọn mẩy hồng nhuận, đó là biểu lý đều thực, trị nên vi lợi.

Đại phàm khi mới phát nhiệt, trị nên sơ biểu cho đậu dễ mọc, thì tử tô cát cân là dược liệu rất yếu ước, khi đậu đã mọc, trị nên thực biểu cho đậu dễ mẩy, thì nhân sâm hoàng kỳ là dược liệu rất yếu ước, khi đậu khởi trướng, thì hoàng kỳ nên dùng nhiều nhân sâm nên dùng ít, vì thực biểu trọng hơn là bổ trung, Khi đậu thu áp, thì nhân sâm nên dùng nhiều hoàng kì nên dùng ít vì bổ trung trọng hơn là thực biểu, nhưng dùng sâm kì mà cứ phải hợp tễ với xuyên khung phòng phong khiến dược lực dễ xung bốc lên đầu lên mặt, cái đó lại là phép thần diệu của nhà làm thuốc.

Hư thực luận

Đậu có hư có thực nếu không nhận biết hư thực, thì không có thể điều lý được.

Nội kinh nói « tiện đạo kì hình chi phì sấu, dĩ điều kỳ khí chi hư thực » thế là lấy hình thể biện hư thực, lại nói : « cốc thực khí thực cốc hư khí hư » thế là lấy ẩm thực biện hư thực, lại nói: « mạch thực huyết thực mạch hư huyết hư » thế là lấy kinh mạch biện hư thực, lại nói : « tà thịnh tắc thực tinh đoạt tắc hư » thế là lấy tà chính biện hư thực, hư hư thực thực phải nhận biết cho đích xác,

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thông-sứ Bắc-kỳ:
1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*
Mỗi quyển . . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . . 0.05
Tiền cước Recommandé thêm 0.10
Thư và mandat gởi cho:
M. Lê-[illegible]
61-63, Rue du [illegible]
HANOI
[illegible]

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương A. *Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :
1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá. 3.00
(*Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài*)
Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả
Bán tại bản-quán

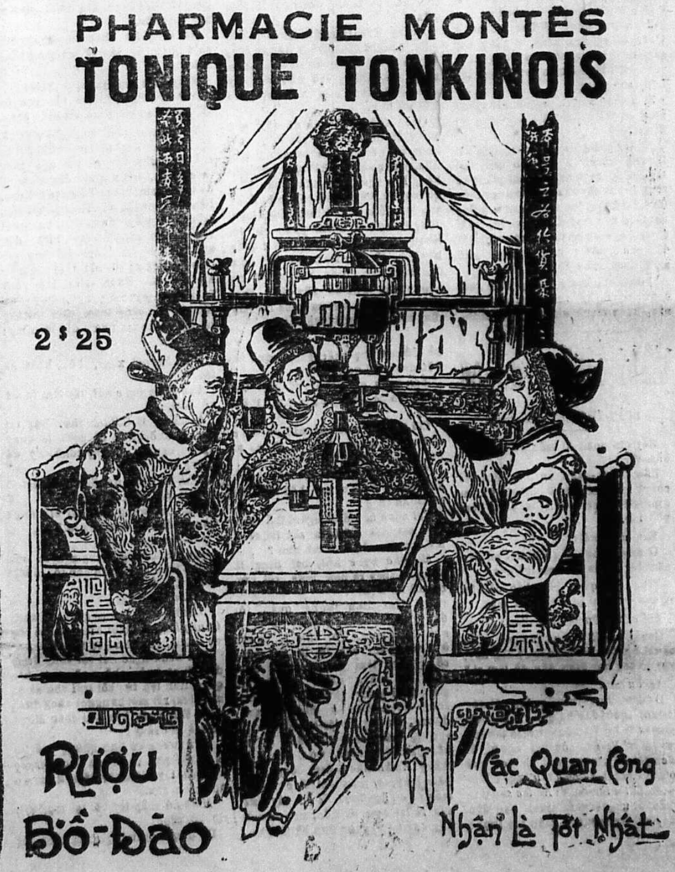

Nghề giống bông ở Ấn-độ

(Tiếp theo)

Còn thứ bông « Bourbon », « Upam » và « Nadam » người ta thường gọi chung một tên là « Salam », hoặc lẫn lộn với nhau, ở các nơi đất đen ở các hạt về phía bắc Madura.

Thứ bông « Upam » thì giồng ở các chỗ đất đen ở những hạt Combatore và Trichinopoly. Xưa kia trong miền đó giồng toàn thứ bông ấy, nhưng hiện nay thì tại hạt Combatore người ta giồng thứ Cambodia và tại các hạt phía Nam, người ta giồng thứ Karungari thế nào?

Thứ bông Karungari mới đem vào giồng ở mấy làng về miền Tuticorin hồi năm 1907.

Tại vườn thí-nghiệm Koilpatti, người ta lại mới chọn được hai giống bông là giống Company n° 2 và Company n° 3, hiện nay trong hạt Tinnevelly giồng nhiều và tại những hạt Ramnard, Madura, Salem Combatore và Trichinopoly cũng có giồng nhiều nữa.

Bộ canh-nông và hội « Indian cotton Committee » dùng đủ mọi phương pháp để chấn hưng nghề giồng bông ở phía Nam Ấn-độ cũng như ở các miền giồng bông khác trong nước Ấn-độ.

Tại các nơi thành-thị lớn, như Hagari, Nandyal, Koilpatti, Combatore đều có đặt cơ sở chọn hạt giống. Những giống tốt lựa chọn được thì đem phân-phát cho các hàng.

Trong các nơi chọn hạt giống bông ở miền Nam Ấn-độ thì có sở Station du coton du collège d'agriculture de Coimbatore là chỉnh-đốn hơn cả và theo đuổi những công việc to-tát hơn cả.

Sở ấy do một người Anh vốn chuyên-khảo về vấn-đề ấy từ lâu và có dùng nhiều tay khoa-học người Ấn-độ, cùng các tay giúp việc, các tay đốc-công nữa.

Sở ấy có một khoảng đất đến linh hai chục hectares, một phần lớn có thể tát nước được. Tuy là sở chuyên môn về việc chấn-hưng giống bông Cambodia, nhưng cũng lại khảo xét cả về việc chấn-hưng các giống bông bản xứ nữa.

Sở ấy có ương được đủ các giống bông để có thể gây ra nhiều các giống khác nữa, như là:

1· Giống bông Weber số 49, lá có nhiều lông, không hay mắc các bệnh ở lá như giống bông Cambodia.

2· Giống bông Million dollar ở Quảng-đông đem sang, là giống cây gầy mà thấp, tự hồ như giống bông các người Mán ở Mẫu-sơn thuộc tỉnh Lạng-sơn giồng.

3· Giống bông G. cernuum là giống bông có thể thành ra giống bông tốt được.

Những bông ương thí-nghiệm thì thường người ta cứ gieo từng hạt một, hạt nọ cách hạt kia một quãng cả rộng để cho cây về sau mọc được thỏa thuê. Những giống cây to, như giống Cambodia, giống Cernuum, thì mỗi cây giồng cách nhau ba bộ, nghĩa là 40 phân tây; những cây nhỏ giồng cách nhau độ 5, 60 phân tây.

Trong khi ương giống như thế, người ta xét kỹ xem cây mọc thế nào, khỏe-mạnh nhường bao, cành-chạc đâm ra thế nào, có sinh ra tật-bệnh gì không và có sức chịu nổi tật-bệnh thế nào; nở hoa ra làm sao và mỗi cây trung-bình có độ bao nhiêu hoa, chừng bao lâu thì kết quả, bao lâu thì chín, quả to bằng chừng nào, mỗi quả có chừng bao nhiêu hột.

Người ta cứ lựa lọc như thế mãi trong năm sáu năm, rồi lại đem giồng thử; so đi sánh lại mãi cho thật chắc được giống tốt mới đem truyền giống đi mọi nơi.

Tại miền Nam Ấn-độ có hai giống trùng làm hại bông nhất là giống Platiedra gossipiella và giống Penpheres affinis.

Từ năm 1919, Chính-phủ Madras muốn trừ hại giống làm hại bông ấy đã hạ lệnh bắt buộc các nhà giồng bông, độ niên cứ trước ngày 1er août phải nhổ hết những cây bông cũ đi. Như thế là đồng bỏ không trong hai tháng. Xét ra cánh đồng giồng giống bông nào làm như thế thì cái hại rút đi được tới 50 phần trăm. Người ta nói rằng nếu các cây cũ nhổ đi được sớm hơn ít nữa, thì còn lợi được nhiều thêm. Nhưng cách ấy có lẽ không sao được, vì vụ bông tháng juillet hãy còn ít lắm.

D. P. D.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Gương vỡ lại lành

(Tiếp theo

Hoàng Thái-Học đi tảo mộ về đến nhà, mới biết rằng con gái đã bị người cướp đem đi, vội vàng chạy đến huyện hỏi han, thì nghe nói đã đưa về Tấn-châu rồi. Lại thân hành đến Tấn-châu, kêu cầu với quan Thứ-sử, xin tha cho Tiểu-nga về.

Quan Thứ sử nói:

— Con gái ông tài sắc hơn người, đã vào nơi tướng-phủ, tất rằng được quan Tướng-quốc thương yêu, sang trọng rất mực, chẳng hơn là con gái nhà khác vào đấy phải cầm chổi quét nhà dư. Vả lại tôi đã nộp ông ba mươi vạn quan tiền, của đã xứng với người rồi. Sao ông chẳng đem tiền ấy cho chàng rể, bảo đi lấy vợ khác.

Hoàng Thái-Học kêu cầu khổ sở cố xin tha cho con rể.

Quan Thứ-sử cả giận nói rằng:

— [illegible] Tấn-quốc-công rồi. Ông đến tướng-phủ mà đòi, không được nói lôi thôi nữa.

Hoàng Thái-Học thấy Thứ-sử nổi giận, lại nghĩ đến quyền trên áp chế, vả ba mươi vạn quan tiền vào nhà mình rồi, không thể nào đòi lấy người về được nữa, chỉ gạt nước mắt mà đi ra.

Quan Thứ-sử Tấn-châu sắm sửa cho Tiểu-nga ăn mặc rất là lịch-sự, cùng với năm người ca nhi ít tuổi nữa, y phục phơi phới tựa như thiên-tiên. Kịp ngày sinh nhật quan Tấn-quốc-công, liền dâng các mĩ-nữ ấy vào làm lễ mừng. Mong rằng Quốc-công trông thấy thêm phần vui vẻ. Không ngờ trong phủ tướng-quốc bấy giờ, đã có mĩ-nữ các tỉnh đem đến dâng rất nhiều. Sáu người ca nương của Thứ-sử Tấn-châu đem đến dâng, quan Tướng-quốc Bùi-Độ cũng chẳng tưởng trông đến.

Lại nói đến Đường-Bích làm huyện thừa ở Cối-kê mới được thăng quan, nghĩ thầm rằng « Nay nàng Tiểu-nga đã trưởng thành rồi, hãy về nhà làm lễ thành hôn đã, sau sẽ vào kinh nhận chức cũng chưa muộn », bèn thu xếp đồ đạc về quê. Khi về đến nhà vào yết kiến ông nhạc-phụ để nói chuyện xin cưới.

Hoàng Thái-Học thấy Đường-Bích đến, dòng dòng sa nước mắt, thuật lại hết chuyện Tiểu-nga bị cướp đem đi, cho Đường-Bích nghe.

Đường Bích nghe xong lấy làm cảm tức vô cùng, nghiến răng nói rằng:

Làm một người đại trượng-phu, mà thân thế lênh đênh, phù trầm ở nơi hoạn hải, đến nỗi có một vợ cũng chẳng giữ nổi, để cho người cướp mất, thì chết quách cho xong, chứ sống làm gì nữa.

Hoàng Thái-Học khuyên giải nói rằng:

— Ngài là bậc anh tài, lo gì chẳng có vợ đẹp. Con gái tôi bạc mệnh, cho nên gặp kẻ cường bạo cướp sống đem đi, thôi xin ngài đừng nghĩ ngợi mà quá thương chi nữa cho thêm phiền.

Đường-Bích tức giận không thể chịu được, nhất định đến huyện Vạn-tuyền, cùng đến dinh quan Thứ-sử Quảng-châu lấy lời phải trái chống cãi đòi lấy Tiểu-nga về.

Hoàng Thái-Học can rằng:

Người đã đem đi rồi, dẫu tranh luận cũng vô ích. Phương chi quan Thứ-sử lại đem dâng quan Bùi-tấn-Công. Thằng hoặc Tấn-công biết chuyện rằng đến tranh luận để đòi Tiểu-nga, thì không khỏi người trên cứ lấy uy quyền áp chế, mà người dưới phải tội.

Hoàng-thái-Học nói xong, liền đem ba mươi vạn quan tiền của quan mua nàng Tiểu-nga ra giao phó cho Đường Bích.

Xưa kia Đường-Bích đính ước việc hôn nhân với nhà họ Hoàng, có đem hòn bích ngọc đến làm sinh lễ. Nay hòn bích-ngọc đã bị Tiểu-nga buộc vào mình đem đi, chưa giả lại được. Hoàng-thái-Học đem ba mươi vạn quan tiền giao cho Đường-Bích, là tỏ ý đền lại cái giá bích ngọc.

Đường-Bích sa hạt lệ ướt cả vạt áo, đáp lại rằng:

— Tôi nay gần ba mươi tuổi, đương tự dưng mất giai ngẫu, [illegible] sắt điều-hòa. Tuổi thì đến cả việc công danh, cũng chẳng thiết gì làm nên cao nữa.

Nói xong lại khóc to lên không chịu nhận tiền, lẻn về lúc nào không ai biết.

Ngày hôm sau Hoàng-thái-Học đến nhà Đường-Bích, hai ba lần khuyên giải, bảo nên vào Kinh mà nhận chức.

Đường-bích cảm tức không xiết kể, nghĩ thầm rằng bị sự nhân duyên chắc chở như vậy, càng ở nhà càng thêm buồn, bất nhược đến kinh để dò thăm xem tin tức Tiểu-nga thế nào. Bèn thuê thuyền đi, Hoàng-thái-Học sai người ngầm đem tiền ba mươi vạn xuống cho Đường-bích, dặn những kẻ đầy tớ rằng, đợi bao giờ thuyền đi đã xa rồi hãy bẩm cho biết. Kịp đến lúc Đường-bích biết rằng Thái-học ngầm sai người mang tiền đến cho; lại càng thêm cảm thương vô hạn. Dặn gia nhân đầy tớ rằng:

« Đó là tiền của nhà họ Hoàng bán con gái, không ai được tơ hào tiêu dùng vào đấy.

Không bao lâu thuyền đi đã tới Trường an, Đường-bích trọ ở ngoài phố gần dinh Bùi tướng-quốc. Ngày hôm sau vào dinh Lại-bộ trình danh, và đưa giấy kê rõ lý lịch đã làm quan các nơi, để quan Lại-bộ Thượng-thư tra xét, (giấy ấy gọi là (*Lịch nhậm văn bộ*). Về nhà trọ ăn cơm xong, bèn đến cửa tướng-phủ, để nghe ngóng xem tin tức Tiểu-nga bây giờ ở đâu. Nhưng khốn nỗi ở đấy đã hơn một tháng vẫn không thông được âm tín, tịt mù nào thấy bóng hồng vào ra. Thật là:

Thăm thẳm hầu môn sâu tựa bể.
Chàng tiêu từ đó hóa người rưng.

(*còn nữa*) Thạch-hằng dịch thuật

Cái phong trào ly hôn ở nước Mỹ

(Tiếp theo)

Cứ lấy con mắt các nhà tôn giáo mà xem xét thì sự ly hôn là một cái tội ác trọng đại ở trong xã hội, vì trong giáo điều của giáo cơ-đốc đã có nói rõ ràng rằng: « người đàn ông nào bỏ vợ mình, lại đi kết hôn với người con gái khác, thế là phạm tội gian dâm, nói trái lại người đàn bà nào bỏ chồng mà đi lấy một người đàn ông khác cũng thế. »

Giáo Cơ-đốc nước Mỹ hiện đang liên hiệp các đoàn thể để yêu cầu với quốc hội phải tuyên bố một đạo luật thống nhất về việc kết hôn, không cho những điều luật dung túng còn được thi hành ở trong nước Mỹ, làm như vậy thì có thể trừ lần được cái nạn ly hôn vậy.

Cái ảnh hưởng rất lớn về việc ly hôn, chỉ là ở trong lòng các bạn nam nữ thanh niên có chứa sẵn một cái cảm họa, nuôi lên một cái tâm lý, là tự mình muốn đem người khác làm cái vật thí nghiệm, hễ vừa lòng hợp ý thì kết hợp nhau nếu lúc nào không thể kết hợp được nữa thì lại bỏ. Cái tâm lý ấy thịnh hành lên, khiến cho người ta coi cái việc hôn nhân là một việc tạm bợ, không còn có ra là đạo nghĩa nữa. các bạn nam nữ thanh niên ở nước Mỹ, phần nhiều ý chí không [illegible] đôi trai gái gặp nhau mới độ vài ba lần nói một đôi câu truyện bắt lời nhau, hai bên cùng liếc hai lòng cũng ưa, thế là đem nhau đến nhà thờ làm lễ cưới xong lại dắt nhau đi chơi một vài tháng.

Đến khi về ở trong nhà với nhau, anh trông chị chị nhìn anh, đều thấy có những khuyết điểm, mà trong khi bắt gặp nhau, cái ngọn lửa tình nó làm lóa mắt chưa kịp xét đến, bây giờ đều thấy hiển hiện ra, chẳng nói gì đến những việc khác, nói ngay đến vấn đề sinh kế, đủ làm cho hai người phải chịu nhiều nỗi khốn nạn, rồi lần lần sinh buồn chán, sinh ăn năn rồi sinh xung đột nhau, kết quả rồi đến cùng nhau ly dị.

Đó là kể qua về cái phong trào ly hôn rất gớm ghê ở nước Mỹ ra trên đó để độc giả rõ hiện nay các nhà có lòng về thế đạo nhân tâm ở nước mỹ thường vẫn lấy cái nạn đó làm lo mà cùng nhau tìm phương bổ cứu vậy.

Câu truyện nước người chẳng có quan hệ chi đến mình, nhưng nhân đó mà ký giả nhận ra được một điều rằng gọi là tự do, nhưng cần phải có giới hạn, việc gì cũng phải thế, nữa chỉ là việc hôn nhân, ký giả nói như thế, không phải là có ý muốn giữ lại cái chế độ hôn nhân bó buộc như ngày xưa, mà không muốn để cho các bạn nam nữ thanh niên được tự ý liệu định lấy việc hôn nhân là cái hạnh phúc suốt đời đâu, nhưng muốn rằng các bạn nam nữ thanh niên trong khi được tự ý mình mà lựa chọn lứa đôi phải nên thận trọng mà xem xét mọi điều về phẩm cách về tính hạnh và kinh tế, là những điều có quan hệ, đến cái hạnh phúc chung, xét rõ được là có thể hợp được với nhau mà không để cho sự gì ngang trái thì hãy kết. Nếu chỉ bằng ở cái ái tình nhục dục trong giây nát nóng nảy muốn cho được thỏa lòng ngay, vội vàng kết hôn đến khi dục tình đã thỏa thuê rồi gẫm đến cái hạnh phúc chung, anh thiếu cái này, chị thiếu cái nọ, coi như cái đinh trước mắt, muốn nhổ bỏ ngay đi cho rồi, thì còn gì là nhân đạo nữa.

Trong một đời người bất cứ gái trai việc hôn nhân nếu chỉ là sự, thí nghiệm hết người này đến người nọ, yêu nhau thì hợp ghét nhau thì lìa, như thế tưởng chẳng khác gì cách sinh tự của loài cầm thú vậy, vì lẽ ấy, các bạn nam nữ thanh niên có tư tưởng mới, đang quá ham tự do, chẳng hay nghĩ như thế nào.

« Công-luận báo »

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

5083

Đã in xong rồi

TRUYỆN

TÊ-LÊ-MẶC PHIÊU LƯU KÝ

(LES AVENTURES DE TÉLÉMAQUE)

Toàn bộ; mười (10) quyền nhỏ giá mỗi quyền: 0$08

Hoặc đóng làm 2 quyển lớn có bìa giá mỗi quyền: 0$80

Tiền cước gửi hai quyển lớn có bìa 0$20

CUỘC ĐÁNH SỐ

GIÚP HỘI BẢO TRỢ TRẺ CON PHÁP-VIỆT VÔ THỪA NHẬN

Những số tiền được kể sau này:

1	số được	3.000$00	29	số được	100$00
1	»	1.500,00	29	»	50,00
1	»	1.000,00	29	»	25,00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỐ. — Số mở ở tòa Đốc-lý Hanoi ngày 1er AVRIL 1928.

GIÁ BÁN: mỗi vé . . . . 1$00

Có bán vé tại Bản-quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ đính thêm tiền cước Recommandé gửi vé lại, tính như sau này:

Từ 1 vé đến 5 vé, tiền cước Recommandé: 0$20

Từ 1 vé đến 10 vé, [illegible]

Đi rất êm và bền!

Các nhà làm giày tây muốn làm thứ giày như ở bên Hoa-kỳ mới chế ra, đi rất êm và bền thì nên dùng thứ cao-su sống mà làm đế.

CAOUTCHOUC CRÊPE

Đủ các hạng dầy mỏng và có bán sẵn cả dựa để dán, giá hạ hơn mọi nơi.

Xin lại hỏi tại hiệu:
HAI-CHINH
74-76, Rue des Ponts-en-Bois,
HANOI

Số: 35

Tam mỹ kỳ duyên

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Mấy tên quân đi tuần đồng thanh bẩm rằng:

Bẩm tướng-quân, cứ theo như lời chúng nó nói là ở thành Phạm-dương đến, nên chúng tôi phải đem về trình.

Vạn-xuân nói:

Ừ được, cho gọi cả chúng nó đến gần đây, để ta hỏi xem thế nào.

Viên tiểu-quan liền bảo dắt ba người đến quì gần ở trước mặt.

Lôi-vạn xuân liền hỏi rằng:

Chúng bay là đàn bà con gái, và là người ở thành Phạm-dương đến đây, vậy chúng bay định đến để làm gì?

Vệ-ẩu nói:

Dạ dám thưa tướng quân, tôi đây là một người đàn bà góa, chồng tôi nguyên là họ *Vệ*, nên người ta thường gọi tôi là *Vệ-ẩu*, còn hai người đi theo tôi đây, một người là con gái tôi, tên gọi là *Vệ-bích thu* một người gọi là *Cát-minh-hà*. Vì *An-lộc sơn* làm phản, chúng tôi phải tránh nạn đến đây, cúi mong tướng-quân mở lượng bể giải mà tha chết cho, chúng tôi đến được đội ơn lắm.

Vạn xuân nghe nói đến cái tên *Cát-minh-hà*, trong bụng nghĩ thầm rằng:

Cái tên *Cát-minh-hà* này ta nghe quen quen, không biết là đã có ai nói cho ta nghe một lần rồi.

Vạn xuân nghĩ một hồi lâu, nhưng không nhớ ra là ai nói, liền hỏi *Cát-minh-hà* rằng:

Cát minh hà! Mi là người thế nào? Con cái nhà ai? Làm sao lại cùng mẹ con mụ này đi tránh nạn?

Minh-hà nghe hỏi, hai hàng lệ hồng sa chảy ra như mưa, rồi nức nở mà thưa rằng:

Dạ dám thưa tướng quân, tôi đây nguyên không phải là con nhà hèn mọn. Tôi vốn là người ở Trường-an, cha tôi là *Cát thái-cổ* nguyên làm chức ngự-sử đại-phu, vì mắng nhiếc kẻ quyền gian, phải giáng chức đầy ra làm chức thiêm-phán ở thành Phạm-dương. Gần đây *An-lộc-sơn* làm phản, cha tôi không chịu theo, nên bị nó bắt giam vào ngục. Còn tôi lại bị thằng *An-khánh-tự* đem lòng chực hãm hiếp, tôi toan một thác cho rồi, may đâu gặp được *Vệ-ẩu* cấy cứu cho ra lại đem đi trốn, ngờ đâu đi đến đây lại bị quân lính bắt được.

Minh-hà nói xong, liền khóc òa lên.

Vạn-xuân nghe nói, lấy làm lạ mà hỏi rằng:

À, thế ra là *Cát-tiểu-thư*. Vậy tôi xin hỏi chồng cô có phải là quan trạng-nguyên *Chung-cảnh-kỳ* đó không?

Minh-hà nghe nói liền ngẩn người ra một lúc, rồi hỏi rằng:

Làm sao tướng-quân lại biết được *Chung-cảnh kỳ* là chồng tôi?

Lôi-vạn-xuân nói:

Tôi với *Chung* trạng-nguyên vốn là chỗ thân thích, cho nên tôi có biết chuyện.

Cát-minh-hà nói:

Dạ dám thưa tướng-quân, tôi cùng *Chung lang* chỉ mới đính ước sẽ làm vợ chồng, chứ chưa có làm lễ cưới.

Vạn-xuân nghe nói vội vàng đứng dậy đi ra khỏi chỗ ngồi thét bảo quân lính lập tức cởi trói cho cả ba người ra, rồi mời ba người cùng đứng dậy. *Vạn-xuân* liền cúi chào *Minh-hà* mà nói rằng:

Tiểu tướng vô tình không biết có là vị đại phu nhân của *Chung-trạng nguyên*, thực là có tội lắm, dám xin bỏ quá đi cho.

Minh-hà chắp tay vái lại một vái, rồi hỏi rằng:

Dạ dám Lôi tướng-quân cùng với *Chung-cảnh kỳ* là chỗ bà con như thế nào?

Vạn-xuân nói:

Tiểu-tướng đây tên là *Lôi vạn-xuân*, nhân năm trước đây *Chung trạng-nguyên* phải giáng chức đầy ra Ba-thục, khi đi đường nhân giời tối, có vào ngủ trọ tại trong chùa Vĩnh-định, đến đêm khuya, bọn sư ở trong chùa định hại *Chung-trạng-nguyên*, nhưng trạng-nguyên biết trước, chạy qua cái vườn rau trốn ra bên ngoài, đến núi Kiếm-phong gặp một con hổ dữ, xuýt nữa thiệt mạng, may lúc ấy tiểu tướng tình cờ đi qua núi ấy, liền giết chết được, cứu trạng nguyên mời về nhà chơi, tiểu-tướng thấy trạng nguyên là người khảng khái anh tuấn khác thường, đem lòng yêu mến, nên có xin đem con bé cháu con nhà anh gả cho trạng-nguyên làm vợ, nhưng trạng-nguyên nói rằng đã có đính ước với tiểu-thư, không chịu trả lời, Tiểu-tướng nghĩ một lời đã trót nói ra, phải đem con cháu gả cho trạng-nguyên làm tiểu-tinh, còn ngôi chính thất phải để có nhường phần tiểu-thư, không ngờ hôm nay bỗng lại được gặp ở đây, vậy chẳng hay tiểu-thư định đi đâu bây giờ?

Minh hà nói:

Thành trì các nơi đều đã đầu hàng quân giặc cả rồi, nghe nói thành Chuy-dương nhờ có quan thủ tướng ra sức chống giữ, nên chúng tôi định đến nhờ đó làm chỗ yên thân.

Vạn-xuân nói:

Tuổi tác lại là không may cho tiểu-thư lắm, trước năm ngày đây, ở trong thành còn cho người ra người vào, vừa rồi chủ-súy hạ lệnh, bất cứ đàn ông hay đàn bà, cấm hẳn không cho ai được ra vào nữa, nếu ai trái lệnh lập tức chém đầu đem bêu, quân lệnh rất nghiêm, không ai dám trái.

Minh-hà ra ý lo buồn mà nói rằng:

Nếu vậy thì tôi biết tính ra làm sao bây giờ?

Vạn-xuân nói:

Tiểu-thư chớ lo, để tiểu-tướng xin tính giúp cho. Bây giờ hãy xin mời tiểu-thư cùng mẹ con *Vệ ẩu* lui vào cái phòng bên cạnh, xơi cơm rượu nhạt cho đỡ sợ đã, chỉ hiềm ở nơi quân thứ này rất là sơ sài, lại không có người tiếp tiếp, vậy xin tiểu thư chớ lấy thế làm hiềm.

Vạn-xuân nói rồi, sai thằng nhỏ theo hầu, đưa *Minh-hà* và mẹ con *Vệ-ẩu* đi sang cái phòng bên cạnh ngồi nghỉ, lại sai nhà bếp làm cơm rượu để thết đãi, và dặn phải hầu hạ cho tử tế.

Nhà bếp vâng lời đi làm cơm, còn một mình *Vạn xuân* ngồi lại ở trong hổ-trướng nghĩ thầm ba người này tránh nạn chạy đến thành Chuy-dương này, lại gặp lúc có lệnh cấm không được vào thành, mà lại không thể lưu lại ở trong quân này được. *Minh-hà* là người ở Trường-an, chi bằng bảo chạy ngay về Trường-an là xong. Còn lo về sự đi đường khó khăn, thì ta cấp cho một đạo giấy thông hành, cái giấy ấy ta phải viết cho rõ ràng mới được.

Vạn xuân nghĩ vậy, rồi sai quân hầu lấy bút nghiên và giấy ra, rồi tự mình viết rằng:

« Quan Hiệp-tả Chuy-dương hữu-doanh kiêu kị tướng quân là họ *Lôi* cấp một đạo giấy thông hành như sau này: Xét ra quan thiêm-phán ở thành Phạm-dương là *Cát-thái-cổ*, vì không theo quân giặc, nên bị giam giữ ở trong trại giặc, có một người con gái đầu tên gọi là *Minh-hà* ngầm đi tránh nạn qua đây, bản quan đã xét hỏi kĩ càng, đích là người ở Tây-kinh, nên cho được đi về nguyên-quán Nhưng e dọc đường bị ngăn trở, nên cấp cho một đạo giấy này làm tin, phàm đi qua các cửa quan này các bến đò, quan quân có giữ lại xét hỏi, sẽ phải đưa trình cái giấy này, nhưng sau khi đã xét thực, xin lập tức tha cho đi, không nên làm khó khăn, khiến cho người ta phải chậm trễ... (*Còn nữa*)

BOT, Bijoutier, Hanoi
56, Rue Paul Bert

BÁN NHIỀU KIM-CƯƠNG ĐẸP
NHẪN, MẶT HOA THƯỢNG-HẠNG

Đại-lý bán thứ đồng LÍP
bảo-hành chắc-chắn biên vào
giấy mua hành.

hàng có thể tin cẩn được.

MAO-SENG
e Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY nói số [illegible]

ệu tôi mở từ năm 1889, kể
31 năm chuyên nghề làm
thứ gạch hoa, cống, chắn
bằng xi-mo. Được nhiều
khen của Nhà-nước.
àng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu
uốn mong đông khách.
i-khách có dùng, xin mời
ế,
[illegible]-THINH kính cáo.

TRẦN-QUANG-MINH
Nhà Giồng Răng — Nhà Giồng Răng
199, HÀNG BÔNG-LỜ, HANOI

Thưa các quý-khách,

Nếu các ngài muốn giồng răng vàng, răng bạc, răng trắng, răng đen, nhổ răng, vá răng, chữa xấu răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch-lạc, chữa lại cho đều. và các cụ già gẫy cả hàm làm toàn hai hàm răng khác, xin mời lại bản-hiệu, thì bản-hiệu cả quyết cam-đoan rằng, các ngài sẽ vừa lòng đẹp ý về công-việc chắc-chắn sinh đẹp mà bản-hiệu làm hầu các ngài.

Kính-cáo
TRẦN-QUANG-MINH

TRÀ VINH-MẬU

雙喜牌
囍

Bản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên *Tàu*, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng-hảo hạng tại trên ngọn núi cao như: Liên-tâm, Ô-long và Thủy-tiên, v, v, dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

Mới đây lại phát-minh một thứ trà Liên-tâm nhỏ cánh, gọi là «SONG-HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ» cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU:
Nam-định: phố Khách, số 144.
Hà-nội: phố Hàng-ngang, số 25.
Hải-dương phố Khách, số 21.
Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

Ăn và trọ không trả tiền. — Mme Martin là quản-lý khách-sạn *La-ga* thưa rằng có một người Tây-lai đến trọ rồi trốn mất, còn thiếu 41$50 không trả.

Mất trộm. — M. Ng-đan-Quế, hội họa nhà ở phố hàng Thiếc bị kẻ trộm vào lấy mất quần áo và đồ đạc đáng giá 200 đồng.

Ô tô đâm bờ tường. — Ngày hôm qua vào hồi 4 giờ rưỡi chiều chiếc ô-tô số T-3062 của sở Bưu-điện khi đi đến đầu phố Phúc-kiến thì gặp chiếc ô-tô số T. 4558 của M. Groller làm ở sở I. D. E. O. đi lại, bèn tránh vì thế đâm phải bức tường một cái nhà đã cũ, cũng may mà người không ai can gì.

Xe đạp đụng xe nhà. — Cũng ngày hôm qua chiếc xe đạp do Đào-v-Quý làm hồi đi đến đầu đường Maréchal Joffre rẽ ra đường Carnot thì đụng phải chiếc xe nhà của M. Nguyễn-trọng-Tăng thư ký ở sở Hưu trí nhà ở đường Rollandes duy người kéo xe nhà bị sây sát mà thôi.

Âu Tây tư-tưởng

(*La Pensée de l'Occident*)

Dịch văn thư-xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo-thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$05. Hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa mỗi quyển giá 0$25.

Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fenelon) cũng cứ mỗi tháng ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0$05. Sách này thuộc về loại sách kinh điển của quí-quốc, lời lẽ như lời Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn lấy bản-quán gửi dần ra quyển nào gửi quyển ấy thì xin cứ gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gửi hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các [illegible] lấy sách liên tiếp mà xem.

VIỆC BẮC-KỲ

MAO-KHÊ (Hải-dương)

Một phát súng. — Bản quán vừa nhận được tin sau này:

Hồi 6 giờ sáng hôm 18 tây, một người Tây-đen làm với công-ty mỏ than Mạo-khê (Sté des Anthracites du Tonkin) đi tuần, có gặp một người phu ăn làm than mang một thanh gỗ mục dài độ 0m60; hắn ngờ cho là người phu kia ăn trộm củi của công ty, bèn giơ súng bắn. Chẳng biết định dọa hay chỉ tâm bắn thật mà thấy tiếng nổ thì người phu kia ngã lăn ra, bị thương nặng ở ống chân; có lẽ nguy hiểm đến tính mệnh.

Sở than Mạo-khê được tin này đã trình quan đến sở-tại và cho đưa người bị hại ra nhà thương Haiphong.

T. N. lại cáo.

PHÚC-YÊN

Ai tín. — Bản-quán được tin buồn rằng ông Lê-hoàng-Quảng, vừa mới tạ-thế tại quí-xá là làng Phù-xá-đoài (Phúc-yên). Đến 9 giờ sáng ngày 21 avril 1928 sẽ cất đám.

Vậy xin có lời kính viếng ông và chia buồn với quí quyến.

LỜI CÁO-PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau đớn mà cáo-phó cùng các cụ, các ông, các bà biết rằng, thân-phụ chúng tôi là:

M. LÊ-HOANG-QUÔNG
năm nay hưởng thọ 59 tuổi

mới tạ-thế ngày 28 tháng hai nhuận năm Bảo-đại thứ ba.

Vâng mệnh tổ-mẫu và thân-mẫu chúng tôi định đến ngày mồng 2 tháng ba ta, tức 21 avril 1928 hồi 9 giờ sáng sẽ an-táng tại địa-phận bản quán làng Phúc-yên.

Cô-tử: Lê-văn-Nhiên, công-chính chuyên-môn tá sự vợ và con
Lê-văn-Huân, điền-chủ vợ và con
Lê-v-Hoàn, học-sinh tại Pháp vợ và con
Lê-v-San, Lao-kay sở tòa tham-tá và vợ
Nữ-tử: Lê-thị Vẹt
Lê-thị Lục
Lê-thị-Bẩy
Lê-thị-Chín
Lê-thị Bưởi
Tế-tử: Lê-văn-Rắn
Lê-văn-Bách
Chu-văn-Ngọc
Vương-văn-Huynh
Nghĩa-tử: Nguyễn-văn-Tri,
Trần-văn-Tứ
Nghĩa-nữ: Nguyễn-thị-Hường

Đồng khấp cáo

ĐÁP-CẦU

Chết vì rượu. — Đêm 17 avril vừa rồi, hồi quá nửa đêm, hai người lính Lê-dương tên là Hoffmann Albert 33 tuổi và Stevens Joseph 26 tuổi, không biết đã chén đâu say rồi, lại đập cửa vào nhà một người hàng rượu tên là Ng-thị-Phúc, để tìm rượu uống nữa. Nhà hàng thấy đã khuya quá không mở cửa bán nữa. Hai người lính lê-dương liền phá cổng vào, đập cửa buồng ngủ của chủ hàng làm rầm rĩ lên. Chủ hàng sợ không dám mở cửa, hai người lê-dương lại ra phá cái cửa thông vào sân sau; Giời thì tối, trong sân sau có cái giếng đào, hai người lê-dương dắt nhau đi loạng-choạng thế nào, đâm đầu cả xuống giếng. Cả nhà nghe tiếng lõm bõm, ngỡ là hai người lính hành hung, mới kêu rầm lên mấy người hàng xóm đổ lại soi đèn thì thấy hai người lính lê-dương đâu ở dưới giếng rồi, liền rong thang bắc thang xuống để cứu, nhưng khi trông được lên thì đã chết cả rồi.

PHÚ-THỌ

Sắp đến ngày hội Hùng-vương. — Từ khi đền Hùng-vương lập thành hội-đồng thì cứ mỗi năm gần đến ngày hội, hội-đồng đạt giấy bá cáo để quốc-dân xa gần cùng nhớ đến lễ bái cho đông.

Húy nhật chính là ngày 10 tháng ba ta; ngày mồng 9 các quan tỉnh Phú-thọ phủ huyện đều đến đền tác yết để đến ngày mồng 10 làm lễ quốc-tế, ngày 11 thì các dân sở tại cầu cúng. Năm nào cũng thế, các nơi đến lễ bái từ ngày mồng 9 đã đông lắm rồi. Chương-trình ngày hội có các trò vui bên ngoài như là: rước đèn, múa rối, đu tiên, cờ người, cờ bỏi, đánh vật, leo dây, vân vân, chiều lệ năm nào cũng thế. Duy mới từ năm ngoái lại mới dựng một nhà khách-sạn đối ngang với nhà công-quán để cho khách nghỉ ngơi. Hội lại cấp tiền cho các nơi gần đấy lập thành ấp trại, hiện đã làm được nhiều nhà để đến ngày hội tiện có chỗ cho khách ăn trọ. Xin nhắc lại một lần nữa: ngày 10 và 11 là ngày húy-nhật Tổ-vương. Lắm người lại đến lễ trước ngày hội hoặc sau ngày hội vài ba ngày để tránh sự huyên náo, song làm như vậy dù có hảo tâm nữa, những ngày ấy hội-đồng không có ở đấy, thì các lễ vật chỉ người làng gần đó tự tiêu với nhau thôi.

P. Ch.

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH
Pharmacie Commerciale du Nord-Annam
E. GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

PHẢI BIẾT KÉN CHỌN

Một nhà ngụ ngôn Pháp kể chuyện rằng: có một con lừa gặp lúc vừa đói, vừa khát, nhân thấy có một thùng nước và một sọt cỏ, nó không biết nên uống nước trước hay nên ăn cỏ trước, thành thử cứ láng-túng ngần-ngại mãi, hóa ra chết cả đói lẫn khát.

Ở đời thật cũng có lắm chuyện tương-tự như thế, nhất là trong sự thuốc thang, thường thấy có biết bao nhiêu là thứ thuốc, mà chỉ vì người ta ngần-ngại không biết kén chọn đằng nào, thành ra lụy đến thân.

Hãy nói riêng về bệnh đau mắt, kể có hàng hà sa số nào là thuốc, thành thử nhiều khi người ta dùng phải thứ thuốc chẳng những không công-hiệu mà lại có hại thêm nữa.

Từ nay trở đi, các ngài chẳng phải ngần ngại gì nữa, hễ đau mắt cứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà dùng, dù bệnh nặng đến đâu, dùng thuốc ấy cũng không nặng ra được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUNE là thứ thuốc đã kê cứu kỹ, càng mới chế ra, đã thí-nghiệm chắc-chắn, thật là một thứ thuốc vô song để trị các bệnh đau mắt.

Giá thuốc lại rất rẻ, khiến cho ai nấy đều có thể mua được mà dùng.

Hễ khi trong nhà có người chớm đau mắt, là phải dùng ngay thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà trị đi.

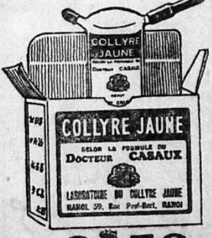
COLLYRE JAUNE
SELON LA FORMULE DU DOCTEUR CASAUX
LABORATOIRE DU COLLYRE JAUNE
HANOI, 59, Rue Paul-Bert, HANOI

0$30

Thuốc ấy có bán ở hiệu thuốc
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
và ở các hiệu thuốc tốt khác

HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph. n° 250

Mới sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời:
- *Các thứ máy đánh lửa (briquets) bấc-nhôi và đá.*
- *Vải màn tây (tulle moustiquaire).*
- *Cỏ tây nhồi đệm (crin végétal).*
- *Các thứ gương lắp vào auto (pare brise d'auto).*
- *Crochets I để treo các khung tranh ảnh và đĩa-cổ.*

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
2000

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:	
Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	66.00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	66.00
Hạng đi đường xa	54.00
XE-ĐẠP «DRAGON D'OR».	50.00

2036

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.
Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Brousmiche.

DUBONNET
Rượu DUBONNET
là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DEFOURCQ, GARRIGUENC & Cie
3827

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ vẫn rằng: (Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa ay cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tùng tùy có một yển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết các ức dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách n cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể ác đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách y 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều ần thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này.

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức a không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chảy máu, bỏng, gẫy xương, say ắng, thắt cổ, phải gió, ngứt đi vân vân....

2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để phòng ể tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.

3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông o đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh n với giống vật mà trong nhà, cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách hữa hay loài vật trong nhà khi có tật bệnh.

4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại ước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng; vậy cần phải làm thế nào cho nước được rong sạch mới được; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để cho nước uống được trong sạch.

5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau ng, đau dạ dày, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nơi rõ một cách giản gì mà ra nay thực hành đã công hiệu lắm.

6. BỆNH ĐAU DẠ DÀY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dày. Cứ xem rong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.

7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn; nếu iết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay

8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả on cháu nữa.

9. CÁC CHẤT ĐỘC.. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải ộc vân vân..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về hững vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin ũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 xu cước để gửi. Mà nên viết thư về xin ngay từ bây giờ, kẻo hết.

RƯỢU PIPPERMINT

ĐÒI CHO ĐƯỢC HIỆU

GET!

Rượu này uống mất khan tiếng và tiệu. Làm bằng đường tin anh.

BÀ CHÚA NHỮNG CRÈMES BẠT-HÀ.

Pha lộn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint uống lấy làm mát mẻ lắm. Hãng cất ra từ năm 1796 ông **GET FRÈRES** ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

Chữa bệnh sốt cách nhật

SỐT RÉT NGÃ NƯỚC

không gì bằng

QUINOFORME

là thuốc tiêm, thuốc viên hay thuốc hoàn *Chế theo khoa-học và đã thông dụng ở các thuộc-địa pháp.*

Có bán ở khắp các hiệu thuốc tây.
H. LACROIX, 37, Rue Pajol, PARIS (18e)

TAM TỈNH Y QUÁN

PHỐ HÀNG GHẾ GỤ Nº 14, NAMDINH

Bản hiệu chuyên nghề làm thuốc đã lâu năm chữa đủ các bịnh đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con, dù bịnh cực nguy cực trọng đã lâu, số sống phúc còn chữa cũng được hồi sinh khởi tử người giàu có lấy phải giá người nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Thuốc các thứ bịnh mỗi hộp 1p00 thuốc cao 1p50 lậu và giang mai rất nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1p00, thuốc cai nha phiến ngài nào ăn nặng đã lâu uống cũng khỏi, uống vào người khỏe và đi làm được, hạng nhất 3p00 hạng nhì 2p00 hạng ba 1p00. Các tỉnh ở xa viết thơ về kê bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài nào mandat trước xin đề cho

M. Trần-đắc-Sử Tam-Tỉnh à Namdinh

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & Cie

DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả

CÒN GÌ THÚ BẰNG

TRƯỚC KHI ĂN CƠM

UỐNG MỘT CỐC

ANIS PERNOD

Giải khát và ngon cơm

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saigon, Pnom-Penh. 3007

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN

Ai mà làm lụng mệt nhọc thái quá, cử động nặng nề, buồn rầu nghĩ ngợi thì thường hay mắc phải bệnh thương gân, khi đã bị bệnh thì đêm không ngủ được, chẳng còn gì nguy-hiểm cho bằng là không ngủ được, mà nhất là ở các xứ nóng thì lại cần phải nghỉ ngơi. Nếu không thì mỗi buổi sáng dậy thấy trong mình mệt nhọc, không làm gì được. Thuốc *Neurinase* là của một viên học-sinh cũ ở viện Pasteur thành Ba-lê tìm ra. Thuốc này làm cho gân cốt bình yên và ngủ được êm đềm, lại thêm bồi bổ.

Người già kẻ trẻ uống đều được cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả. 3045

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và dùng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là :

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thầy các chứng bệnh về khí-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG : *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã qua mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế :

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
Giây nói số 96

Agences d'annonces en Europe :

SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité

14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-cị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.

Có xưởng tại Bến-cả — Yên-viên, Bắc

Thuốc HÉMOGLOBINE BYLA

Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA
26, Avenue de l'Observatoire. — PARIS (France)

Giá là 1$80

PHARMACIE MONTÈS - HANOI
NHÀ ĐONG HỒ BA CHUÔNG

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Kiểu tối tân

Một cái máy hát « PERFECTAPHONE » !!!

Máy hát xách tay được, có thể đựng được 10 cái đĩa hát, bằng gỗ noyer sơn verni hay là bọc da.

Chạy bằng kim ngọc-thạch — GIÁ : 325 fr.

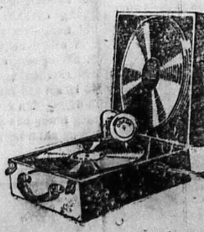

và chạy bằng kim bằng sắt — GIÁ : 325 fr.

Và thêm ba cái đĩa hát hạng tốt.

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ

33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : 2$10

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

THUỐC BỔ ĐỆ NHẤT HẠNG

TRICALCINE

Chữa khỏi các bệnh ở ngực *(ho lao)* bệnh **suy-huyết**, bệnh **mềm xương** và trợ-lực cho người đàn-bà khi **thai-nghén**, **nuôi con**, bổ cho người ốm mới dậy.

KẸO NGẬM HO

OXYMENTHOL PERRAUDIN

để chữa các bệnh ở cổ họng và ở phổi.

như :

Đau họng, khản cổ, ho rát cổ, ho gió, đau phế-quản.

THUỐC THƠM XOA MŨI

OXYMENTHOLINE

(Thuốc bạc-hà)

để bôi vào mũi trị các bệnh ở mũi và ở cổ-họng.

Có bán ở hiệu thuốc **LAFON & LACAZE**
59, Rue Paul-Bert, **Hanoi**

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ÉLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai :* **1,50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927 : » **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :

Chánh trị-sự : M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam ;

Phó trị-sự : M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;

Tổng quản-lý chủ-nhiệm : M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại : 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHI ĐIẾM CÁC NƠI :

BÊN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	
Honkong	Hanoi	Papeete
Mongtzeu	Namdinh	
Pékin	Pnompenh	Pondichéry
Shanghai	Saigon	
Tiéntsin	Tourane	Singapore
Yunnanfou	Vinh	
	Quinhon	

Phóng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc thải — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Điện-Lưu-Tín-Điện :
INDOCHINE

GIÂY NÓI :
Hanoi Số 497.
Haiphong 26.
Namdinh 90.
Vinh 45.

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN